

**Quyển. XXXV - Quyển. XXXVI**  
**Bộ Di Lạc Phụ Nữ Tâm Kinh**  
**Lời Nói Đầu**

Lời yêu cầu của Thầy Vô Danh Thị: Các vị Phụ Nữ trước khi nghe kinh nên ăn chay tịnh, mặc đồ trắng ngà, trắng xám cho phù hợp theo dòng điển kinh của Bạch Vân Kỳ chiếu xuống thanh nhẹ và trinh sáng tâm hồn.

Kinh Vô Tự của Thầy Vô Danh Thị chuyển luân từ Tâm Kinh của Lô Âm Tự và ở Hàn Lâm Viện Học của Trời Ngọc Hoàng Thượng Đế. Nó là chất xám của Thần Tiên Thánh Phật gom lại đưa xuống trần gian, giúp cho Thần mạnh về trí tuệ, giúp cho Chư Thánh mạnh về tiềm năng, giúp cho Chư Vị Bồ Tát Tiên mạnh về huyền năng thượng võ, giúp cho Chư Vị Thánh Phật, Tỳ Kheo Phật, A La Hán Phật và Bồ Tát Phật thành chánh quả trên quả Tinh Cầu. Cho những Vị Phụ Nữ tu đấng Phật kỳ ba, là nhờ mười hai bộ Tâm Kinh của Phụ Nữ do Phật Di Lạc truyền xuống.

Nên hàng Phụ Nữ hãy tịnh tâm nghe đây, để trí tuệ ta mạnh như Thần, sáng như Thánh và

lòng ta được sướng như Tiên và tu trở về một Vị Thánh Phật hiền như Phật. Nó giúp mình thâu lại chất xám của Thần Tiên ở trên mình, để trở thành Tâm Kinh của Đức Phật trong tâm hồn của các hàng Phụ Nữ đấng Phật đấng Đạo trong Kỷ Nguyên Di Lạc kỳ ba. Cái cao quý trong lòng người Phụ Nữ là sự trinh sáng, một tấm lòng nhân có độ lượng biết bố thí và hiến yêu, có một cái đức mỹ ái hoà nhu, như tu thân để thành hàng Phụ Nữ trí tuệ.

Nhà có đạo phò chồng làm định gia phong, nước có đạo thờ chồng trung hiếu tiết độ, giữa xã hội biết có tâm nhìn để trở thành một vị Quan Âm thứ nhì cứu thế.

Lòng bác dưng chén cơm linh cảm đến kẻ thiếu đói, dưng sự bình tâm cho những kẻ thiếu suy tư, hái hoa lòng dưng cho hàng tu đạo để chi ái.

Lòng người Phụ Nữ có vị tha tình hận của mình để cho nước được tài thần phù trợ quốc gia, cho gia được thiên sư, cho con mình thành bậc học sĩ là nhờ đức vị tha của bà Mẹ, như bà Mẹ Trời thứ nhì ban khí xuân vào tâm hồn cho

những đứa con yêu nước lớn mạnh, dòng sữa lành của bà Mẹ Việt Nam, bà vợ Việt Nam và bà chị Việt Nam và những người Phụ Nữ Việt Nam nuôi sống trái tim trí tuệ của quốc dân Việt Nam đang nằm trên lãnh vực yêu dân ái quốc.

Có tình yêu nào trinh sáng và cao quý hơn tình Tâm Kinh của lòng Mẹ đã yêu nước thương con, ở trong tâm hồn của những người Phụ Nữ Việt Nam đã từng tu thân và thiên định vì ái quốc.

Học Phật hiến yêu vì yêu dân, tha thù để đắc thành chánh quả vì đạo lớn mà họ muốn làm tròn. Như nhìn một danh tướng phải thắng vạn quân, một chơn tu phải có lòng tha vạn thù để mình thành Phật.

Vì vậy đạo tha thù của Phụ Nữ là một công đức Đại Thừa, để sự vị tha của vạn thù trong lòng người Phụ Nữ để trở thành Nữ Bồ Tát của nước Việt Nam, mới thành chánh quả trong Kỳ Nguyên Di Lạc hiến yêu, lập Tâm Kinh cho hàng Phụ Nữ ái quốc chi dân tu hành đắc đạo.

**Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.**

**Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô Di Lạc Vương Phật.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Nam Mô A Di Đà Phật.**

**Kính Bái  
Đức Thầy Vô Danh Thị.  
\*\*\***

### ***Phụ Nữ Tâm Kinh***

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

Còn chữ đại trung dung: Bậc trung quân phải hiển tâm đại ái quốc, bậc trung với Trời phải hiển tâm đặc pháp giới Hư Vô, bậc trung với Tổ Phật phải hiển tâm đặc trường sanh chi giáo. Hễ đại trung tâm hiển chánh tinh thần, hễ đại nghĩa tâm hiển lòng chi dân chánh tín, hễ

đại ái tâm hiền lòng đại vị tha, hễ đại tín tâm  
hiền yêu quốc hiệp quần.

Trời là Cha bậc đại trung biết phù chánh,  
quốc là Mẹ bậc đại trung biết phù trợ, Phật là  
Thầy bậc đại trung biết phù đạo cùng Thầy.  
Minh trung để linh chánh giáo, tín trung để  
thông chánh đức, tin trung để an chánh pháp,  
thành trung để yên chánh đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Thần đại trung hiền chánh tinh tấn, Thánh  
đại trung hiền chánh hiền dưng, Tiên đại trung  
hiền chánh linh ngữ, Phật đại trung hiền chánh  
tinh thần.

Trong có trung ngoài không lệch nghĩa vụ,  
tâm có trung ngoài không có sai chánh ngôn,  
lòng có trung ngoài hành độ không biện bạch,  
trí có trung ngoài không sửa kinh văn hiến  
pháp.

Thần có trung ngoài không thuyết giảng sai kinh, đạo có trung ngoài không thuyết minh tà giáo, đức có trung ngoài không theo mãi quốc cầu vinh, dân có trung ngoài làm tròn bốn phận để đạt đạo, nước có trung ngoài ban thái bình lớn chi dân để vững thái bình.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

Tâm lệch trung đạo lớn đó không đắc, trí lệch trung Đức Phật không thành, huệ lệch trung Như Lai không điểm đạo, người lệch trung không đắc đạo nhân thân.

Con lệch trung không thành nhân đắc hiếu, quý thân lệch trung không vào Bảng Phong Thần, người tu lệch trung không liệt vào Phong Tiên Thánh, Quân Tiên lệch trung không liệt vào thiên chức thượng nhân, Thần Tiên lệch trung không đạt đạo thượng giới.

Vợ chồng lệch trung không đắc đạo tam công, bằng hữu lệch trung không đắc nhân thần tướng, tu đạo lệnh trung không thành chánh quả, Vua tôi lệch trung không đắc tiên đơn, Thầy trò lệch trung không phát trí tuệ đạt đạo, quân thần lệch trung không đắc lục tâm thông.

Con người lệch trung không đắc ngộ giải thoát, quân sư lệnh trung không đắc Thiên Đạo Tôn Sư, quân tử lệch trung không đắc Kim Tiên đại sĩ, học sĩ lệch trung không đắc Bàn Cổ Thiên Sư, tài nhân lệch trung không đắc thiên tâm Thần Tướng.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Đạo sĩ lệch trung không đắc Bồ Tát giới thiên căn, Tiên gia lệch trung không đắc chơn đạo Kỳ Ba; Trung là chánh đạo của Thượng Đế, trung là chánh đức của Phật Tổ, trung là chánh nhân của Quốc Gia, trung là chánh nghĩa

của chư Phật, trung là chánh định của chư Tiên, trung là chánh giác của chư Thánh, trung là chánh tín của Chư Thần, trung là chánh linh của nhân loại.

Bậc luyện đạo toàn chung thì phát trí tuệ, bậc luyện pháp toàn chung thì phát huyền cơ, bậc luyện tâm toàn chung thì phát huệ mạng, bậc luyện thần toàn chung thì đắc pháp.

Bậc luyện đức nhân toàn chung thì phát chí nhân, bậc thiền định toàn chung thì phát chơn giáo, bậc phát huệ toàn chung thì phát đạo tâm, bậc quân tử toàn chung thì phát thiên lý, bậc nhân tiên toàn chung thì phát giác ngộ.

Trung là quân chủ để thần minh, trung là chánh linh để thần huệ, trung là chánh đạo để thần quang, trung là chánh định để thần thông, trung là chánh lực để đạo thành.

Tiên không tận trung đọa thành Thần, Thần không tận trung đọa thành quý, quý không tận trung đọa thành hạ nhân, hạ nhân không tận trung đọa thành súc sanh, súc sanh không tận trung đọa thành thảo mộc, thảo mộc không tận sanh hoá đọa thành phân bón côn trùng.



Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

Đạo có luật để đồng thưởng phạm phạt, đạo có đức linh đồng tiến vạn hoá, đạo có chức năng đồng thụ vạn năng, đạo có huyền tần đồng sanh vạn hoá, đạo có chi môn đồng giác vạn ngộ.

Đạo có sinh môn đồng khai vạn giáo, đạo có tử môn đồng diệt vạn biến, đạo có khai môn đồng thọ vạn trụ, đạo có huyền năng đồng thanh vạn ứng, đạo có kinh môn đồng học vạn hanh, đạo có bế môn đồng ẩn vạn tàng.

“Cho nên người hành đạo phải biết chu kỳ khí hoá Thượng Thiên để linh ứng đạo, tùy thời biến dịch, tùy ngộ an nhi tu đạo là vậy.”

Nên bậc học đạo phải biết khí hoá thiên nhiên để ứng giải hay trụ hoá, sinh khắc của người ứng nghiệm thiên cơ cho kết được thai ngẫu, hiệp nhất lý cùng Trời đạt nhất khí cùng

đạo, hoà nhất tánh cùng Phật, biết nhất huyền đồng hoá.

Am tường thời khí để an yên, thông suốt ý Trời để lãnh hội, hiểu được tri kiến để định tâm, thâm phóng thần để minh sáng, biết Chi Môn để mở trí tuệ, vui với thái lòng để dưỡng đức nhân, an với thời cuộc để huyền ẩn, vui với bốn phận để làm tròn, nhân với bản thân để hành độ, sanh hoá với thời khí để hoá thân.

Minh với Tôn Sư để giáo độ, thành với Quốc Gia để tận trung, hiểu với chánh sự để làm tròn nghĩa vụ. Được vậy mới gọi biết cách vật trí tri, thiện di minh để đại ngộ lại đạo đức của chính thân mình.

Trong soi tỏ các lý biết thời khí để làm mùa, ngoài thành nhân phải chi nhân hiệp quần để đại trị, quốc có an di bậc trung lập đức để trí, lòng người có minh đạo bậc thượng trí phải mở minh đường.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

## Diệu Âm Phật con ơi!

Khai kinh thông cho vạn tu chánh mở thai lòng, dạy đường nghĩa cử cho người linh thông nguồn pháp chính, an bậc loạn tâm để định chỗ thần giao, định người rối trí cho linh thông tuệ giác, tao ngộ hiền nhân để sáng đức phù trung, giao nghĩa vụ cho bậc nhân làm tròn nghĩa cử, giáo bậc hiền tài cho dạy đạo đức chí nhân, an khanh hầu phò chi quân bảo quốc, tỉnh hàng tướng lập đại công thương, chiêu khanh sĩ kiến chánh nhân minh trị, bình tâm linh để dựng một đại chu kỳ. Có được đạo tâm lớn như vậy thì người tu mới thành chánh quả.

Người có trung xét ngôn trước sau phát thành lời, lòng có trung xét việc trước sau phát thành pháp lệnh, Thần có trung xét ứng giải trước sau ban pháp chính, Tiên có trung xét pháp lực, nhân quả trước sau mới dùng đến pháp lực để tri cơ.

Bậc quân chánh xét tư duy trước sau ban chánh huấn, xét công tâm trước sau ban chánh

hành, xét tri kiến trước sau ban chánh ngôn, xét pháp độ trước sau ban công đạo.

Trung ở trên chính thuận ở giữa công đường, chính ở trên chính nhân ở giữa công lý, thành tín ở trên chính đức ở giữa công tâm.

Không lệch trí can Vua để chánh đức cho Vua mình, không lệch lòng phò trợ để chỉnh an cho đạo nước, không lệch y nghiêm của Vua để nghiêm chính định triều ca. Đó là đạo đại trung bảo quốc tề gia can Vua để an đạo nước.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Phò trung phải biết minh tri trung để định quốc, hành tri trung để an dân, nhân tri trung để minh giải, lòng tri trung để định bốn phương trong Thần Tướng quân gia.

Đạo đại trung để dung hoá, trung bảo quốc kẻ sĩ quý biết an dân, trung bảo quân hiền

tướng biết kế sách, trung bảo đạo hiền thần biết giáo độ, trung bảo an trung dũng biết an biên.

Nước được trung dụng nhân trong dũng trí, dân được trung bậc đại trị biết làm tròn, nhà được trung bậc nhân dưng chính thuận. Đó là đạo công chính của bậc hiền thần của bậc bảo quốc an nhân.

Nghe đề tri suy nghiệm trong trung bình giải, thấy đề suy đoán trong trung dũng tiến cử hiền tài, biết đề bổ nhiệm trong trung dũng an dân. Đó là bậc biết hành đạo theo mục thước tri trung cho Quốc Gia mình thành đạo.

Đạo đặc thiên nhân chứng nhân trung tự ngộ, đức đặc nhân thiên chứng nhân trung tự giác, nhân đặc nhân trung chứng bậc nhân chánh làm tròn.

Nên hàng hiền thần phù trung đặc kinh tâm thanh tịnh, hoà trung đặc Thánh tâm thượng sanh, minh trung đặc đại ngộ linh cảm, thành trung đặc kim nhân thượng chánh lại sơn hà.

Bậc thật trung tâm phát chơn đạo vô hình, bậc thành trung tâm phát chơn Phật vô tướng, bậc minh trung tâm phát chơn pháp vô trần, bậc

hành trung tâm phát chơn nhân, vô tranh trong đạo đức thì đạo ta thành sự đại ngộ của thần trung.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Trung là đạo lớn của Trời Đất chí linh, trung là đức lớn của quốc gia chí bảo, trung là nhân lớn của Tam Giới chí nhân. Cho nên Phật đạt đại toàn chung thành chánh quả.

Tiên đạt đại trung thành Kim Tiên Như Lai, Thánh đạt đại trung thành chơn Quân Ngũ Giáo, Thần đạt đại trung thành Thiên Tướng Thần Quân, người đạt đại trung nhân Tiên là hàng đạt đạo, chơn hơn đạt đại trung thành Thiên Tôn Giáo Chủ để phụng sự đạo của Quốc Gia mình.

Trung là chánh khí của Tiên Thiên, trung là chánh linh của Chư Phật, trung là chánh tín của

Tiên Thần, trung là Kim Thân y đức của Tam Giáo.

Nên nước có trung quân đạo ái quốc mới ban ra, quốc có trung thần, đạo an dân mới chính thuận, nhà có những bậc trung hiếu đạo hiếu nghĩa làm tròn.

Làm được như vậy mới phơi bày lòng tận trung giữa Trời giữa Đất, giữa Quốc Gia Tổ Phụ Ông Cha thì đạo của mình chứng chánh đẳng chánh giác, và chánh tinh thần trung dung để đạt đạo Kỳ Ba.

Nên bậc hiền thần công tâm giữa nhật nguyệt, công lý giữa Vũ Trụ Vạn Năng, công bằng bác ái giữa đời sống chúng sanh. Đó là người biết trung dung hoà ái giữa lương tri cho lương năng phục hồi tiềm thức mà người đi theo giác ngộ.

Trong thanh tu để chánh tinh thần, ngoài kiến tánh để sáng đồng Trời đất. Trong dung bình giải để tâm lý thường giao, ngoài đồng học để thiên di đồng cảm. Có được đời sống tu hành như vậy ở đâu đạo đó cũng đắc thành.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

Giác ngộ: Bậc tu phải biết mình đang giác ngộ hay hốt ngộ, tỉnh ngộ hay thức ngộ, biết ngộ hay bất ngộ, sanh ngộ hay chứng ngộ để giải tiền tâm linh thức ngộ của chính mình.

Bậc giác ngộ: Khi sanh ra lớn lên đều có lòng đi cầu đạo và tâm cho được Minh Sư khai thị mới an tâm để không uổng kiếp làm người.

Còn bậc hốt ngộ: Là người gặp nghịch cảnh làm mình chợt thấy sự hốt ngộ không thể chôn mình trong thế thái nhân tình trong một kiếp tha sinh.

Còn bậc tỉnh ngộ: Sanh trong gia tộc giàu sang phú quý có dư giả, ăn chơi lêu lổng thế sự công danh binh quyền đầy đủ nhưng bỗng lòng tỉnh ngộ, đây là nhân quả của luân hồi không phải là đường giải thoát của chính ta đi xuống đây để học. Từ đó họ lại truy tầm chân lý và Minh Sư để hướng thiện lại mình.



Còn bậc thức ngộ: Là theo một phương trình di tâm căng thẳng, tinh thần và một đấng thần linh nào đó mãi si mê vào đường đi của mình là đúng tâm học Thượng Thừa. Sau khi nghe được Tân Pháp Tân Kinh và nghe biết được nghịch cảnh, phản ảnh lại linh tâm bỗng tỉnh thức đường đi của mình không phải là lối giải thoát thật, thật sự mới thức ngộ thay đổi lối tâm nguyên sự tu của mình mới đắc thành chánh quả.

Còn bậc biết ngộ: Là đi đúng Đường Hoàng Đạo lại không chịu giải bỏ phiền não, làm nghiêng lệch trọng tâm, không chịu theo dõi kinh điển tạng tâm cho chính xác. Khi nghe biết được Minh Sư thuyết pháp lại biết kỳ phùng hiệp đạo, không có nghi vấn và giải thoát nghi vấn. Đó là bậc biết ngộ lại những cây chìa khoá trong kinh học để mở lại tâm mình.

Bất ngộ: Là người công cao ngã mạn tu lâu không liễu phạm tâm và phạm tánh, tịnh lâu trong không mở trí độ, học kinh nhiều chỉ thuộc lòng không hiểu huyền cơ trong kinh, rồi chủ

quan cố chấp chỉ có đạo ta là đúng. Đó là hàng bất ngộ chơn lý không độ được mình.

Bậc sanh ngộ: Là nghe tới đâu hiểu tới đó mà trở lại mục thước đời sống và nội tâm, cải cách Tu Di mới mẻ văn minh cho hợp chu kỳ của đạo sanh đạo trưởng. Người đó có đại căn duyên dễ đắc đạo nhà.

Bậc chứng ngộ: Minh Sư đốn đến đâu liễu ngộ ở đó, dạy đâu am tường đến đó mục thước không sai; sai quấy tự biết hối cải sửa đổi. Người có tiềm năng và đạo lực này tức Phật điểm đạo cho họ để làm bậc thiện tri thức hướng đạo hàng quân tử tu đạo của Như Lai.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Bậc giác ngộ: Nghe đạo để thấu thị huyền cơ, biết đạo để minh tâm thị giải, hiểu đạo để truy cứu lỗi vào, minh đạo để liễu thông tánh mạng, học đạo để rèn luyện dũng chí, thiên

định để phục bốn hồi căn, nhập định để cùng lý tận tánh, tự nhiên để hoá giải huyền đồng, lập đức để thăng hoa thiên lý.

Bậc sanh ngộ: Thấy biết để tha tâm thông, nghe biết để thiên cơ màu nhiệm, hiểu biết để giải các chương duyên, minh biết để giác ngộ thiên thể, học biết để sử dụng chức năng, thiên biết để không mê trong cảnh, nhập biết để tỏ lý tâm nguyên, tự biết để giải thoát thật sự, lập biết để kiến trúc Xá Vệ Quốc.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Bậc chứng ngộ: Thấy để tường thông không trói trong thấy, nghe để quang minh không buộc trong lúc nghe, hiểu để thông thần không ràng buộc trong lúc hiểu.

Minh để kiến ngộ không buộc trong bất ngộ, học được kiến thức không chấp đức nhân, thiên để định giải không chết tánh trong lặng

không, nhập để huyền hoá không nhập thể ầu  
đả, tự để thấu suốt không buộc trong tháp tự,  
lập để dũng mãnh không hèn nhất tự lập.

Thay đổi quan niệm sống để văn minh kiến  
thức, thay đổi nhân sinh quan để cao quý văn  
minh, thay đổi phiên muội hoá để thanh tịnh  
bồn tâm, thay đổi hậu lạc hoá để tâm đức  
trưởng thành.

Đất không thay không thành linh địa, người  
không thay không thành Thánh Nhân, đạo  
không thay không thành văn minh đạo học,  
thiên hạ không thay không thể lập Thượng  
Nguyên.

Nhân kiệt không thay không thành Quân  
Tiên Hội, thế giới không thay không thành Đại  
Hoàng Kim, tư tưởng không thay không thích  
hợp thượng trí, đường tu không thay không đủ  
lễ kính với Quốc Gia.

Luật nhân thiên không thay không thành chi  
dân lực, tôn giáo không thay không có thái bình  
sanh, lực nhân không thay không có đại tu  
chính công minh.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

Thay cũ đổi mới để đấng nhân tâm, thay nền đổi chủ để đấng chánh đạo, thay đổi văn hiến để thuận lòng Trời, thay đổi phong hoá để lập đời Thượng Đức, thay đổi Tiên Thần để bình trị bốn phương, thay đổi năm châu để hoàn cầu bình trị, thay đổi địa linh để lập lại nhân kiệt trên Quả Địa Cầu.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

Cha chung là Đạo Trời, Mẹ chung là quốc thổ, Thầy chung là chơn lý, huynh đệ chung là đồng bào, Tổ Phụ chung là nhân loại, thiên hạ chung là Quốc Gia, thiên mệnh chung là tu chính hiến pháp.

Đạo đồng chung là giác ngộ, đại toàn chung là thái bình, an lạc chung là thanh trị, Niết Bàn chung là Đại Hoàng Kim, Phật học chung là đại giải thoát.

Diệu Âm Phật con ơi!

Nước giàu giải thoát nạn ngu dân, quan giàu giải thoát nạn đòi trụy, nhà giàu giải thoát trí quê mùa, dân giàu giải thoát tâm giai cấp, quân giàu giải thoát dân nô lệ, xã hội giàu giải thoát chánh trị ngu dân.

Nhân sĩ giàu giải thoát nạn hồi mãi, canh thương giàu giải thoát chiến tranh, kinh bang giàu giải thoát ách không chế, kinh văn giàu giải thoát tôn giáo mê trị, đạo học giàu giải thoát thiên ma địa quỷ khắp thế gian.

Diệu Âm Phật con ơi!

Quốc không trung kẻ sĩ ấy vô đạo, dân không hiếu kẻ sĩ ấy vô đức, nhà không nghĩa kẻ sĩ ấy bất nhân, quan không đức kẻ sĩ ấy vô loại, dân không chính kẻ sĩ ấy vô nghì, đạo không tu kẻ sĩ ấy bại đức, quân không kính kẻ sĩ ấy vô

lễ, lương sách không chi dân kẻ sĩ ấy hai lòng,  
Quân thần theo hai nước kẻ sĩ ấy mãi quốc, tu  
nhân lương lập kẻ sĩ ấy buôn đạo trên lòng dân.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

**Bảng Phong Thần:** Đạo Trời không dung  
bậc mãi quốc cầu danh, không tha bậc buôn  
quân cầu tài lợi, không thứ bậc buôn đạo bán  
Thần, không chứng bậc ngụy tạo quân tử.

Đạo Trời không điếm đạo cho bậc ngụy tạo  
Thần Tiên, không chánh thuận cho loại ngụy  
binh hai chủ, không mở huệ tâm cho bậc gian  
tu, không khai tâm cho hàng trá đạo.

Đạo Trời không khai trí tuệ cho hàng tu trá  
tinh thần, không khai hoá cho loại độc tôn bá  
đạo, không điếm hoá cho loại lấy đạo tạo đời,  
không chứng đắc cho loại phi sư tôn đạo.

Đạo Trời không chính thuận cho loại chưa  
dứt tư thù, không chánh kiến cho loại âm tu sắc

tướng, không chánh giác cho loại phù phép tà tinh, không chánh định cho loại khinh Sư diệt Tổ.

Đạo Trời không chứng đạo cho loại tôn giáo trá hàng, không chứng nhân cho loại đại gian đại ác, không pháp thí cho loại băng hoại lòng nhân.

Đạo Trời không phò trợ cho loại đại làm biếng nhác, không cho chuyển kiếp loại buôn Vua bán đạo, không cho luân hồi loại sát nhân trên mười người, không cho chuyển thế loại dã thú thảo mộc độc ác trở lại làm người.

\*\*\*

**Bảng Phong Thần:** Đất linh không chứa loại tâm luân hồi, không dung nạp loại thảo mộc xú uế, không lục độ trùng thú độc tính, không dung nạp loài nhân vô đạo.

Đất linh không tận độ loài ma quỷ ác nhân, không dung chứa quỷ thần vô đức, không dung chứa Địa Tiên vô giáo, không dung chứa hồn phách bảy mươi hai loại tà tinh.

Đất linh không dung nạp quỷ thần thú linh chưa đóng ấn của Phật, không dung chứa ma



quý Tam Giới mượn xác xung ông bà này bà nọ để tu, không dung nạp hàng luân hồi tâm chưa sạch nghiệp chướng, không dung tha cho loại âm độc tà tinh mượn xác thay hồn vào làm loạn thần mê.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

Hoàn cầu rửa sạch khí âm ma địa quý, hoàn cầu rửa sạch hồn phách chiến sĩ trận vong, hoàn cầu rửa sạch loại bất nhân mang hồn quý, hoàn cầu rửa sạch năm giống dân vô đạo đã chết rồi.

Hoàn cầu rửa sạch bọn địa tiên ách thống nạn dân, hoàn cầu rửa sạch côn trùng xú uế của địa quý, hoàn cầu rửa sạch địa ngục tâm chiến tranh, hoàn cầu rửa sạch hàn băng tuyết tà khí, hoàn cầu rửa sạch hậu ngũ hành trùng thú.

Hoàn cầu rửa sạch địa sát phù chú tà tinh, hoàn cầu rửa sạch xú uế trên mình phụ nữ, hoàn

cầu rửa sạch cực âm cực dương thương đảo luân thường.

Hoàn cầu sơn băng thay đổi hoàn sơn, hoàn cầu thủy kiệt thay đổi cực âm thủy, hoàn cầu điền sụp thay đổi đại điền thổ, hoàn cầu hỏa diệt thay đổi dương tịch hỏa.

Hoàn cầu thảo mộc diệt đổi thảo dược linh, hoàn cầu kim cực đổi đại hoàng kim, hoàn cầu lòng nhân băng hoại đổi lòng chí nhân trở lại.

Năm giống dân luân hồi tận diệt sanh năm giống dân ngũ đức, năm giống ngũ hành tận diệt sanh năm giống ngũ đức hoá sanh, năm giống ngũ sắc tận diệt sanh năm giống ngũ luân thủy chánh.

Năm giống quý thần tà tinh phù chú ác ma địa quỷ dữ tận diệt sanh năm giống chánh thần, chánh sứ, chánh tin, chánh tượng và chánh pháp ra đời.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Năm giống côn trùng xú uest, tà tinh xú uest, ma quỷ xú uest, thảo mộc xú uest, ngư phi xú uest tận diệt kỳ này, sanh năm giống kỳ hoa được thảo ngũ linh, mộc thảo, kỳ thú, kỳ ngư, phi điều thông thiên đạt địa, hiền chánh phò trợ chơn tu.

Năm khí thay tích lịch hoá thành dương diệu hoá, thay thủy ô tà thành thanh được linh thủy, thay thổ ô trọc thành dương thiên hoàng thổ, thay kim âm tận chiến thành Đại Hoàng Kim, thay mộc độc trùng thành linh được triều nguyên.

Thay hàn thổ thành kim sanh đại thổ hoàng kim, thay âm thấp thổ thành dầu hoá khí đốt của mỏ kim loại, thay âm phong thổ thành năm loại ngọc thạch; ngọc sanh từ trong đá; ngọc sanh từ trong kim cương; ngọc sanh từ trong cẩm thạch; ngọc sanh từ trong thảo mộc; ngọc sanh từ trong vạn linh đều ngậm ngọc.

Thay âm hàn thổ sanh ngũ mạch có chứa linh được, sanh thảo mộc phát xạ kỳ hương, sanh hoa quả có chứa xạ hương và được tánh,

sanh loại đá quý có phát ngũ quang, sanh loại dương thổ đất cát sạch không bụi bám vào, sanh loại kỳ hoa thảo mộc vô căn trị dứt bá bệnh, sanh các loại linh chi kỳ sâm, kỳ thảo, kỳ mộc, kỳ dược, kỳ thủy, kỳ hoả, kỳ kim, kỳ khí.

Đề đời Thượng Ngươn Thánh Đức người tu luyện dùng vào luyện đạo thì không cánh mà lại biết bay, biến hoá khắp trong Trời đất trường sanh hoá chi bền là nhờ chu kỳ thuận thiên đạt đạo, mở Đại Thượng Nguyên Hoàng Đạo trở lại trên quả đất. Lúc đó linh minh và thần giác thông thẳng thiên đạt địa một cách dễ dàng, lúc đó họ kính trọng bậc đạo cao quý cầu học, họ không cầu dục lạc hạ ngu nữa.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Thay âm phù thổ đổi lại dương thanh phong thổ, trong đất sanh ngũ đức nên đất cao sơn phát quang, đất thiên sơn phát ngũ khí triều

nguyên, đất hoành sơn phát thảo dược khí linh, đất mộc độc sơn phát ngũ kim hộ chiếu ngũ đức, đất thất sơn phát thảo mộc kỳ hoa dâng quả nuôi nhân, đất bình địa thổ kiên cố xây dựng thành Địa Đàng, đất thấp thổ sanh đức dương thổ chí linh huyền võ.

Trong đất có linh thần bảo hộ địa linh, trong đất có Địa Tiên cai quản linh địa, trong đất có Thần Bình thu dọn xú uế, trong đất có Thần Tướng bảo hộ thành trì, trong đất có nhân thần kiểm soát nhân loại, trong đất có địa thần bảo hộ địa dư, trong đất có kim thần cai quản hầm mỏ, trong đất có tài thần ban phúc lộc thọ, trong đất có Tiên Thần kiểm soát thời khí, trong đất có phong lôi thần thay đổi gió mưa, trong đất có thời khí thần thay đổi thời tiết, trong đất có âm nhạc thần thanh lọc khí hoá, trong đất có thổ địa thần cai quản địa phương, trong đất có ngũ lôi thần cai quản ngũ phương, trong đất có địa lôi thần trông coi long mạch đầm trạch, trong đất có địa đạo thần trông coi các địa đạo.

Phò Thiên Tử có Bát Bộ Thần Long, phò Thiên Tôn có Bát Bộ Kim Cang, phò thiên mạng có Bát Bộ Thần Tiên, phò Tướng Quân có Bát Bộ Kim Giáp, phò công chánh có Bát Bộ Thiên Tướng, phò thần trung có Bát Bộ Thần Tướng, phò đắc đạo có Bát Bộ Kim Quang, phò bậc chi dân có Bát Bộ Thần Binh.

Hữu đắc nhất vô đặng minh nhật thị kính,  
hữu đạt kỳ tâm vô hộ công đạo minh định.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Bậc đạt được đạo phải giữ tâm trung chánh với đạo, tâm có trung chánh thì mới phổ đường cứu cánh cho cả thế gian.

Sức đạo càng cao người đạt đạo phải thông suốt sự sâu kín của tâm thức, được vậy mới giải nổi sự thâm kín của nội tâm.

Sức đạo càng siêu nhiên người đạt đạo càng huyền ảo trong mọi sự giao tế để không bế tắc tâm huyền diệu khi sanh trong thời tịnh luyện.

Không sạch trống phiền não làm cản thân tâm, không sạch trống nhân nghĩa làm cản tánh huệ, không sạch trống thất tình làm cản trí tuệ, không sạch trống vị lai quá khứ làm cản sự thăng hoa. Những thứ tình cản lòng ta, sự tu của ta phải dọn sạch mới thành chánh quả.

Chỉ có trống trần tâm tâm tự nhiên sanh trí tuệ, trí có sạch phàm tánh tánh tự nhiên thanh sanh thanh tịnh, lòng có sạch phiền não lòng tự nhiên chứa Linh Bảo Hư Vô.

Nhất trần bất niệm tâm sanh giải thoát, nhất động bất loạn tâm sanh định giác, nhất phiền não vô tranh tâm sanh huyền quang trí tuệ.

Không thân sơ cho tâm trống luân hồi, không buộc trói cho tánh sạch nhân quả, không ràng buộc cho tánh đức không cản thân, không thù hận cho tánh linh siêu xuất, không thiên vị cho linh công hiệp đạo.

Nương ánh quang soi chiếu hư vô, nương thần thông vào đạt Diệu Hữu, nương sức đạo

khai mở tiềm năng, nương trí tuệ Niết Bàn tịnh giới, nương đạo căn tâm gốc nguồn xưa.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Biết lẽ một khai thấy biết vạn hữu, biết cách vật khai thấy biết thiên nhiên, biết cách ngôn khai thấy biết vạn lý.

Nhận thức tri động, giả thức tri diệt, thật thức tri diệu, huyền thức tri tình. Dùng huyền thức hoá giải vạn tiểu thức.

Đạt thức tri ngộ, hành thức tri năng, hình thức tri diệt, đạo thức tri huệ. Dùng đạo thức hoá giải vạn sự tiểu ngộ.

Đồng thức tri cảm, được thức tri giao, thiên thức tri hạo, ngộ thức tri tự nhiên. Dùng ngộ thức để sự sanh hoá lương tâm tự nhiên giao cảm.

Ngộ lớn thả trống không buộc, hiểu lớn thả trống không cột, biết lớn thả khí không ngăn,



đạt lớn thả thân không cần. Đó là người biết đạo đến siêu xuất thì liễu xuất thân minh.

Thông trong xả tình lý ở ngoài, định trong xả lý hội ở tánh, thiên trong xả nhân tế giao du, huệ trong xả cách ngôn thị đạo. Đó là tu chánh thân giao chánh tâm không buộc công lý.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Trong thông cơ ngoài biết kết ngẫu tri, trong thông công ngoài biết diệt các lý, trong thông huyền ẩn ngoài biết mở Chi Môn, trong tham ngộ trí tuệ ngoài liễu sức trí tuệ. Có được tham ngộ như vậy mới giải ngộ cho chính nhân hoá duyên mỗi mỗi mới thanh sáng.

Biết dưỡng đạo yên trong thì lặng tánh, biết dưỡng đạo thiên nhiên thì lặng lòng, biết dưỡng đạo màu nhiệm thì lặng không, biết dưỡng đạo không nhập định thì không phiền não. Có làm

được như vậy ở trong hoàn cảnh nào cũng tu luyện được đạo của bậc chí nhân.

Chấn ồn ào như ngu để tĩnh tánh, giữa công chánh như đại để diệt tranh, biết nhân quả như khờ để diệt nhân quả, hiểu huyền cơ như ngốc nghếch để phi danh. Đó là người biết mượn thời gian để tu liễu xuất.

Tận cực trước làm mình thấy thấp dần để bảo thân, vào cực động làm mình thấp đức để bảo đức, vô cực loạn làm mình không giá trị để bảo tâm, vào tận nhục làm mình không thể đứng để bảo đạo. Có hành đúng như vậy mới thật cải tánh diệt danh, trong giờ tột cực mới thấy tâm thanh hiển đạo của mình.

Gặp đại mê ta phải như đại ngốc tự, gặp đại gian ta phải như đại ngu dốt, gặp đại xảo trá ta phải như đạo không biết, gặp đại ác bá ta phải như đại ngu đồ. Có được vậy mới thấy đạo xử thế không lộn ngã tướng để tự đi giải thoát Hư Vô.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

Giữ mình trước đại gian, cẩn ngôn trước đại nguy, cẩn lời trước đại ác, cẩn thân trước đại hung. Có giữ đạo như vậy mới tồn nhân trung chí đạo.

Gặp giả dối không nói để khỏi mắc lừa, gặp giả nhân không đáp để khỏi mắc mưu, gặp giả thiện không dạy để khỏi nguy tạo, gặp giả lão không độ để khỏi uổng công đức thời gian. Có được thấu triệt như vậy mới thật là hàng bảo đạo.

Đốn không ngộ kẻ ấy nghiệp sâu, dạy không thuận theo kẻ ấy mê thân, điểm không hoá kẻ ấy chưa giác, lành không theo kẻ ấy ác căn. Thật lánh xa không bàn đạo đức với những kẻ vô căn ấy nữa.

Nước vô căn phiêu dạt mây mưa, mộc vô căn nương dựa vô trụ, người vô căn luân hồi lộn số, đức vô căn là kẻ đức thô. Gặp hạng người này thà vô ngôn để khỏi loạn trí tuệ.

Nước chế đầy uông chỗ tràn ra, tài chế đầy uông chỗ ngạo mạn, đức chế đầy uông chỗ khoe khoang, đạo chứa đầy uông công chấp đạo. Nên xa lánh chỗ cao ngạo để mình tự dưỡng đức.

Kẻ cao ngạo thường tạo nghiệp lực, kẻ bất lành thường tạo ác căn, người vô đức thường tạo lường gạt, bậc vô đạo thường chấp có không. Nên chánh xa hạng người này mới thật minh đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Không phóng ngôn để chánh linh ngôn, không phóng thần để chánh linh giác, không phóng ý để chánh nhân quả, không phóng đấng để chánh dục tâm. Có được vậy mới mở chánh kiến trong đời sống.

Được đắc pháp tịnh phải dùi cho được chơn tịnh, được chơn tịnh phải thanh cho lòng trong

minh sáng, được minh sáng phải nhập định cho trí phát huệ thẳng hoa. Đó mới thật người học đạo đi vào chơn tịnh.

Huệ liễu xuất thì ngộ cảnh giới hiện ra, tâm liễu xuất thì cứu cánh giới tỏ ngộ, tánh liễu xuất thì thiên lý quy chơn. Có được quy chơn mới sống thật với đạo của mình.

Tim nhịp thượng thì sanh tâm huyền giải, hình hiệp dung thì pháp tướng lộ huyền cơ, đạo hiệp thủy thì chơn quang phát xạ, lý đại đồng thì biến đại ái lộ kỳ tâm. Có đắc kỳ tâm thì tánh trong thân hiệp một.

Gặp Vua không thể nói việc cầu kỳ, nhiều sự cầu kỳ là thất lễ. Gặp Phật không thể lý thuyết suông vô tông, lý thuyết suông không làm sợ thất đạo. Gặp Thượng Đế không thể lộ phi lễ, phi ngôn sợ thất đức. Gặp chơn lý không thể thuyết sàm ngôn sợ bất nhân. Người biết sợ như vậy sự sai quấy đó mới minh chánh được sự ngay chánh của tim mình.

Lời không ngay tâm ấy chưa hiển trung, trí không thẳng tâm ấy chưa hiển dũng, lòng không thành tâm ấy chưa hiển chánh, việc

không tròn tâm ấy chưa hiển thánh tâm. Cho nên bậc đạt đạo nhìn đó thì tỏ ngộ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Xét lời chưa ngay chính không nên tìm hiểu, xét trí chưa ngay chính không nên tri nhân, xét lòng chưa đủ thành không nên ban việc lớn, xét việc nhỏ chưa đủ tròn không giao việc lớn cầm quân. Người biết sức đo lường được mới là bậc lãnh đạo.

Không buộc nhân tình với người chưa sạch chướng, không giao nhân trị với người chưa tận trung, không truyền nhân đức với người chưa tròn nghĩa vụ, không cột ân tình với người chưa đủ đức tin. Có biết như vậy để khỏi phạm đức lớn dùng nhân trong thiên hạ.

Trí người chưa minh định không giao việc trị an, lòng người chưa minh chánh không giao việc độ chúng, tài không quá sơ thiên không

giao việc kinh thương, sức người không quá bệnh hoạn không giao chương binh quyền. Có biết dụng nhân như dụng thủy, phải biết sức định lực trong tiềm thủy mới khởi hồi nguyên vị.

Thân không lực không tiếp khí linh thiêng, thần không đủ đức không tiếp nhân huyền hoá, trí không thanh không tiếp trí tuệ thanh siêu, tình không chánh thuận có mưu sự sai quấy. Hạng người này không thể giao chính sự công lý của đạo gia cho họ.

Bình tư duy không để trôi trí, an tư nghỉ không để buộc huệ, thông tư kiến không để mê thần, minh tư dục không để mê tánh. Có suy nghiệm mới kiểm soát thật chính mình.

Không buộc lễ người hậu lễ tận mình, không buộc nhân người nhân hậu tự kính, không buộc nghĩa người đại nghĩa hậu báo đáp. Được vậy mới thật thượng minh tự đức.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

## Diệu Âm Phật con ơi!

Bậc đạo muốn ngay chính mục thước cho mình định, nhờ mục thước làm ngay chính lại lương tri phát tức mạng thông.

Bậc đức muốn bao dung thì lập mục thước tha kẻ thù. Có tha được kẻ thù mới mở tha tâm thông đạt đạo.

Bậc nhân muốn đại từ ái thì lập mục thước yêu người và đại yêu nhân loại, người và ta không khác thì mở được thần tức thông soi tỏ việc người và việc Trời trong tâm đức giáo hoá.

Bậc trí muốn được minh trí thì hiệp quần hiền sĩ, lập trí trung thành sách lược chi dân, làm cho dân giàu quốc mạnh thì mở được thiên thơ, thấu hiểu sự thâm kín của Trời người để thành chánh quả.

Siêu nhiên là một bảo vật vô giá, thiên lý là một kho tàng vô cùng, chơn lý là một bảo tàng kinh các vô tận, ba vật báu ấy chỉ tặng cho hàng đại căn duyên, đại giác ngộ đến đó mới nhận ưu đãi của Trời của Phật. Nhờ tận trung mà thành đạo.



Bậc trung nhận chánh giác hồi nguyên, bậc nghĩa làm tròn để hồi bản, bậc nhân đại ái để hồi ký ức. Đó là tam đức của bậc đại giác hồi thủy quy chơn.

Ngay chính cái nhân để định trí, ngay chính cái tâm để định thần, ngay chính cái sở học để định lý. Được vậy mới hội được nhất lý thông vạn lý minh.

Thần ngay chính thần xuất, tâm ngay chính tâm lực, tánh ngay chính tánh đức. Được vậy thì thiên lý mở lòng chí nhân.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Thâu ngũ căn hiện tỏ ngũ đức, thâu ngũ thiên hiển tỏ ngũ ngươn, thâu ngũ quang hiển tỏ ngũ giới. Đến đây tâm và đạo tròn đầy quy nhất.

Phóng lục tâm học lục ngũ ngươn, thâu lục tánh học pháp ngũ đức, an ngũ thần học đạo chi

dân. Đến đây Vũ Trụ là ta, ta lại là Tiểu Vũ Trụ, nên giáo hoá chúng sanh trong ta để thành chánh quả.

Ngọc không đòi thiên quang không phát, vàng không nung đức sáng không cao, trí không sanh đức học khó thông vào, không nhồi quả không cao trong thần thức. Nhồi quả tuy cùng đường quản trí, khi đạt độ rồi mới thấy chỗ cùng lý tận tánh phát thần minh.

Gương không sạch khó diệu quang cùng lý, nước không thanh khó thấu rõ cùng sâu, ngộ chưa thông khó thấu nhiệm cơ màu, tâm chưa trống khó hiệp ngôi Thái Cực.

Đức cao tận thì đức diệu, đạo cao tận thì đạo huyền, nhân cao tận thì nhân trọng, giác cao tận thì giác nguyên. Có luyện đến tận cùng mới thấu tận phát tiềm năng.

Định không đủ cao thì siêu lý không về, thiên không đủ chính thì siêu nhiên không mở cửa, giác không đủ ngộ thì siêu linh không tỏ ngộ, lòng không đủ thành tín thì linh tánh không thanh. Cho nên bậc tu không tỏ ngộ

huyền cơ xét bốn nhân duyên này lập lại ngay chính trong lòng mình thì đạt đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Tâm chấp không thì tánh lặng không linh, trí chấp vô thính thì thần tâm biếng nhác, lòng chấp vô hình thì tâm huệ không khai, tánh chấp không tướng thì vô vi tâm bệnh chết. Bậc tu chấp làm cho tâm mình chết trong chỗ lặng không.

Trước khi vào Trời lớn giữa Thái Cực và Hư Vô Diệu Hữu, nơi chánh giữa Nhân Thiên có một khung Trời để giam những bậc thành tâm chấp trống, nơi đó Tinh Tú không có ngũ hành. Tâm linh không chứa ngũ đức, là khoảng Trời không chưa được canh tác bỏ hoang, nơi phạt những Thần Tiên công cao ngã mạn. Cũng là vùng Trời đại địa sát các hành tinh va chạm

vào nhau tung nổ, làm cho đá cát bụi mù âm u không sanh hoá.

Nên tâm trí của người chấp vô vi không có gì cả, chỉ là không không thì bị lực tự nhiên hút vào đó, nguyên thần sẽ thối hoá từ từ vào chỗ tịch không tận diệt của cảnh Trời này.

Vì luật Trời công bằng hễ tâm đạo của mình hiện vào cảnh giới nào thì lực Trời trong công bằng đó đem linh hồn mình vào cảnh đó, hễ tâm đạo vào cảnh giới nào thì gieo thân vào cảnh giới đó. Vì vậy Đạo Trời không dạy chỗ tịch không.

Phật dạy không để thiếu sót trí tuệ, Tiên dạy không để thiếu sót huyền năng thì mới tròn đầy minh sáng trong các cõi Trời trình sáng.

Học không để thiếu trí tuệ khỏi phải làm mê, luyện không để thiếu Pháp Môn để khỏi cảm thần, tu không để thiếu công đức để khỏi vào cửa nhân quả.

Tánh không để thiếu mục thước để khỏi lạc đạo luân hồi, tình không để thiếu bốn phận để khỏi gieo oán hàm oan, yêu không để thiếu chánh thuận để khỏi lạc vào yêu đạo, ái không

đề thiếu chí nhân để khởi lạc bề ái trầm kha,  
nhân không đề thiếu trí tuệ để khởi lạc vào  
nhân gian dối thế, đức không đề đức thô thiên  
để khởi lạc vào chấp đức tiểu thừa.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Dục không đề dục tốc thành tham phù công  
phu cầu khẩn, dục không đề độc tôn thành độc  
đoán độc tài, không thanh đề thanh phù, ngồi tu  
cầu thần thông đắc Phật.

Khí không đề khí loạn tham thiên suy diễn  
trầm mê, trí không đề trí đoán suy diễn sự  
phạm phu hạn hẹp, tín không đề thiếu đức tin  
phát sanh nghi kỵ sàm gian.

Yếu không đề yếu đuối làm nhược tâm linh  
học đạo, mạnh không đề cường bạo làm loạn  
luật pháp công chính, giáo không đề giáo tôn  
làm loạn chính hành công lý, nghiêm không đề  
nghiêm khắc làm loạn đạo lớn chi dân, thương

không để quá yêu làm lộng quyền ngôn chánh sự.

Độ không để quá lờn làm loạn kỷ cương đạo lý, ngôn không để quá thô làm loạn ngôn cuồng vọng, võ không để quá vũ làm loạn đức vũ phu, dân không để quá dục làm âm khí trừu âm, nhạc không để quá cường thành âm khí đấu tranh, thương không để thuận cường thành bậc tranh đạo đức, nhu không để quá nhược thành bệnh làm biếng không tiến hoá, dũng không để quá gian thành loạn nhân gian gian đảng, trí tuệ không để cảm thần minh thành một chiều suy đoán của lý luận không đạt đạo màu.

Đó là thái cực chế đầy không để tràn, biết đủ không để thiếu, học đến không để dở, thành tựu không để đổ, kết hiệp không để tan, dụng lớn không để ngã, yêu quý không để cao ngạo. Được vậy mới thành tựu lâu dài đức cao chính thuận.

Trong thanh đức tự thẳng, ngoài thành đức tự bảo, an trong đức tự đạo, hiền trong đức tự nhân, lành trong đức tự đạt, thành trong đức tự

phát. Đó là cách luyện chánh tâm hành chánh đức tự đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Trong thấu ngộ thì huyền cơ hiện đủ, trong tỏ ngộ thì thấu thị ý Trời, trong linh cảm thì am tường thời thế, trong liễu ngộ thì nhìn tỏ Máy Thiên Thơ. Có được vậy thì nghiệm ra thời thế không lệch Thiên Đạo để ta hành.

Bàn việc Tiên không để lộ thiên y, học đạo đức không để lộ thiên ý, phổ đạo đức không để lệch thiên điều, thành đạo đức không để mê Thiên Cảnh. Đó là bậc đạt đạo biết cảnh giác mình không đi nghịch thiên lý tâm nguyên.

Giữ đạo đức như bảo quản kho tôn quý, gìn đạo đức như bảo vệ khối kim bi, nhà đạo đức như bảo quản tàng kinh các. Có biết bảo quản trí tuệ lớn mới thật biết bảo đạo của Như Lai.

Thông xa tự mình minh đạt sự Huyền Tần, thấy xa tự mình thông suốt sự Huyền Kinh, hiểu xa tự mình yêu sách lớn cho chính thuận, nhân xét xa tự mình biết biến hoá lớn để trí tuệ. Có được đạo như vậy mới giữ được thiên chức trước Thượng Đế và Tổ Phật Như Lai.

Trong mỗi mực thước tầm ra cánh cửa huyền vi gọi là giác, vào trong cánh cửa huyền vi học đạo gọi là ngộ, làm đúng theo sự giác ngộ là chơn, kiểm soát đúng khi phát ngôn gọi là lý, hành nhân chánh biết dung tha gọi là đức, lập nhân chánh biết chi dân gọi là nhân, hiệp quần chánh tu đồng giải thoát gọi là đạo. Đó là con Đường Đại Đạo cho những bậc tu thành chánh quả của mình để khai mở chơn đạo của Như Lai.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!



Học thiên định đạt minh tâm gọi là giải, đến nhập định đạt kiến tánh gọi là thoát, mỗi thời định mở được cửa thông linh gọi là trí tuệ, lập trí tuệ để thi qua các cõi huyền linh đạt được gọi là phát huệ.

Lập lục huệ vào trong bản thể vô hình để giáo hoá gọi là thần huệ, vào bản thể vô hình dạy chúng sanh tu chính gọi là lục độ, nhập hoá cho bản thể vô hình thành Xá Vệ Quốc gọi là Tiểu Niết Bàn.

Lập các bộ luật trong Tiểu Niết Bàn gọi là túc mạng thông, làm minh chủ trong Tiểu Niết Bàn gọi là thần phát trí huệ, lập sách lược chi dân trong tiểu Niết Bàn tu học gọi là chơn như.

Cầm đầu mười hai bộ luật trong Tiểu Niết Bàn gọi là Vương Phật nhiếp chánh, hành độ cho Tam Giới Người Tiên Thần gọi là Thiên Tôn, lập quốc độ siêu thoát cho Tam Giới ở trong mình gọi là Long Hoa Giáo Chủ.

Độ mình là hành nhơn, người hành nhơn tự biết giảm sự bất nhơn để phát tâm lục độ.

1. Bất ác với bản thân.
2. Bất sát với tha nhân.

3. Bất chướng với đạo đức.
4. Bất tranh với công chúng.
5. Bất danh với quý tộc.
6. Bất ngôn với đại ác.

Có hành như vậy mới đạt đạo lục huệ để khai mở tâm lục độ để mình nhân.

Học Thầy là cách nhân chỉ vật. Sự điếm ngộ của bậc đại giác là lấy vật chỉ đạo để người nghe thấy biết thấu ngộ sự biết ngay mình.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Lời ra có đạo lục mở trí tuệ, vật nghe phải nghiêng mình, thần nghe phải kính quả, người nghe biết dâng hoa, bậc học sĩ biết khiêm mình tạ lễ. Đó là cách học đạo ở Thầy khiêm mình để đức trọng.

Tánh trong thấy quả biết kết là nhân, tâm trong thấy lý biết kết là đạo, lòng trong thấy thiên lý biết kết là học, tâm linh trong thấy Máy

Hạo biết kết là đạt, vô vi trong thấy huyền diệu biết kết là duyên, lậu huyền cơ trông thấy linh thể biết kết là đắc. Nhập định đến chỗ chỉ nguyệt miễn bàn mới thật chơn tịnh của lòng ta.

Trong điếm hoá thấy tỏ Máy Thiệu Quang, ngoài thông lý tâm linh sự thi giải, việc huyền cơ tâm Minh Sư chỉ ngã vào, mục thước lớn có Phật tâm Như Lai thị giải, cửa nhiệm màu mới tham ngộ thấu thể gian. Mỗi sự điếm hoá đều có linh tâm minh giải.

Cái tuy chưa biết trong thiên lý nó nhiều vô tận, cái ta thấy biết mới hiện chỗ sơ cơ hiểu biết từ thể gian đến chơn lý mà thôi.

Được học để biết mới vào sơ ngộ của cái học, không học mà biết mới thật sự đại ngộ cái thấu triệt của Hư Vô.

Nghiên cứu sở học để đắc thành trí tuệ, am tường sở học để trở thành bậc đạt đạo. Có học như vậy mới thấy sức học của vô cùng đang gắn liền vào trí tuệ của ta trong.

Đức nhờ ký tế đức lớn được tròn đầy, tánh tâm nhờ ký tế hiệp một cùng đạo, quân thần nhờ ký tế hiệp dựng triều ca, hồn vía nhờ ký tế

tỏ căn thành mệnh, luân lý nhờ ký tế hiệp được đại gia.

Lạy Thầy Chúa Tế Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Trời Trăng nhờ ký tế mở cửa không tâm Huyền Tấn, thủy hoả nhờ ký tế tạo sanh khí thượng lưu, Trời Đất nhờ ký tế mở cửa âm dương khai định, trí huệ nhờ ký tế sanh túc mạng Kim Thân, thần huệ nhờ ký tế mở lậu tận thông đạt đạo. Nhờ người biết ngày giờ ký tế vào nhập định mở cửa Huyền Cơ để Thông Thiên Học.

Nghiệm xa không bằng rửa tâm thức thật sâu, tri minh không bằng thần định để linh rồi biết, học rộng không bằng bao dung lớn để mở cửa tha tâm thông, lý sợ dụng không bằng áp dụng linh nhơn trong thiên thất.

Học để cùng lý không bằng học chơn lý để lậu tận tánh, bàn công lý không bằng học thông

công lý để Niết Bàn, tầm huyền cơ không bằng học nhập định thông liễu xuất, minh giải cho đời không bằng tịnh khẩu học chơn nguyên, bản lý kinh không bằng mỗi thời định để giác ngộ, noi sử ký không bằng vào tâm học để mở cửa chín Trời học đạo giới Hư Vô.

Thiền định là chơn truyền tâm học, tâm là gốc của muôn vật, là trí tuệ lớn của đạo gia, là thuyền pháp của bậc Bát Nhã, là vô tướng của cảnh Niết Bàn, là sở học thông thiên đạt đạo, là cứu cánh giới của bậc đại giác, là tánh linh nhơn của người đại ngộ, là Máy Hạo hiệp nhất nhân thiên, là tâm thiền định vào trong đại định, là trí độ của thiên lý vô hình, là sức mạnh của đại bi trí dũng. Ngoài thiền định và tâm học chơn truyền, không còn lối thứ hai để giải thoát.

Không nhận lầm sở tướng để khởi buộc tâm vào tướng, không nhận sai chơn cảm để khởi chấp vào hình, không nhận giặc làm Cha để khởi phạm lễ bất trung, không nhận phiền não làm con để khởi đọa ác. Đó là lối giải thoát

người và mình không vương hình tướng của thế gian.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Bậc học đạo chơn truyền là tâm học, được điểm ngộ ta biết lý hội cho tâm siêu, được thấu thị ta biết huyền cơ luyện tâm trí, vào tận lý ta biết phát tận tánh để nhất tâm, thông suốt đạo ta biết đưa tâm vào nhập đạo, biết Hư Vô ta biết siêu tâm thông vạn hữu, được Hư Vô ta khế hội tâm tức đạo Niết Bàn.

Chuyển thần trong nội giáo để quang đăng, minh thần trong thần tâm để chánh đạo, giáo thần trong các cảnh chẳng buộc tình, luyện thần trong khai minh không chấp đức, an thần trong khí hỗn độn để chơn nguyên, liễu thần trong đạo lớn để hiệp thể.

Đến đó ta không lại hiện hữu trong tất cả, vào đây ta không lại hiệp được cái đại tha, đạo

đến đây ta không lại thấu nghiệm đạo là ta, vào tốt cảnh ta không lại thông suốt trong thượng cảnh. Ấy mới gọi đạo đến cùng lý thì tận tánh, có và không huyền ẩn trong Máy Hạo Vô Hình.

Học mà không học, không học mà lại đại giác học, tâm và tính lặng không mới thấy đạo lớn là ta, Trời trong ta Phật trong ta thể thiên di ta áp dụng, đại diện tam thân thể hội một huyền kinh.

Ta và Phật không hai nên nhất linh độ giải, Trời và ta hiệp nhất nên cầm Máy Huyền Năng; thấu suốt trong bốn căn màu nhiệm trong linh tánh, đạo là đường cứu cánh, ta lại tốt nhiệm màu.

Cửa đạo Phật tâm thấu vô vi tánh tận hữu, thân muôn ngàn trí tuệ của tinh tú hiện Diệu Hữu hà sa, tâm thanh sáng trong hòa trí định an thần hoá, vào Hư Vô hiển Diệu Hữu, vào Diệu Hữu hiển Hư Vô. Như tâm và thân tuy hai nhưng một thể.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

## Nam Mô A Di Đà Phật. Diệu Âm Phật con ơi!

Thông thị Máy Huyền Cơ tất thấu thị ý Trời, hiện tướng để di ngôn vô tướng đạt minh diệu lý. Đạo là đường quang đấng tức thị hữu lại phi vô, cái có để trí tuệ nghiệm suy, cái không để tâm thiên trí, có những cảnh ta tự minh thị, có những cảnh minh thị dạy lại chính ta.

Phật đốn ta ngộ, ta đốn người ngộ, cảnh đốn ta ngộ, ta tỉnh người ngộ, vô tướng ta ngộ, ta định người ngộ. Chỉ có chánh ngộ được trong lòng mới tha độ được cho cả thế nhân.

Nhập định phi lai thân định thần trong Diệu Hữu, nhập định là đường phi hữu để thân vô, nhập định giải thông suốt muôn ngàn kinh tạng nói dài tới thông thiên vô hạn.

Truy nó sâu tới cùng tận Hư Vô, nghiệm nó cao phơi bày trong vạn hữu, tầm nó hồi nguyên thủy cõi vô cùng, sanh nó linh phơi bày trước mắt ba tác, huyền nó thâm thí nghiệm khắp



Tam Thiên, siêu nó âm thầm kín trong tiểu vi tế, hành nó thông nhất lý trực chỉ linh tâm.

Đi nó mục thước đo lường trong mỗi sự giác ngộ, về nó vào trong bản thể vô tự siêu nhiên, học nó di ngôn lộ bày sự huyền cơ thâm kín, hiệp nó vào thần thông thần thị ngộ Như Lai.

Phật tam lý hội thân Đạo Thần Tiên Nhân một thể, cái lẽ một độ tế, cái hội một Hư Vô, thiết chỉ nhật minh khai, Phật chỉ Trăng ngộ giải, tuy hai nhưng giờ nhật thực một lý trung dung. Đó là đạo nhập định thông thần lậu tận thông, có cả Phật thị hữu là đường ta đại ngộ Tây Phương.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Linh cảm kinh nhập định: Phàm nhân có háo, bất khả dục tâm hàm ố thương cảm nội tín nhập đạo; Lúc nhập định đừng để trí phàm hiển

ra so đo Phật tánh, không để lòng háo thắng phù linh tướng pháp. Nếu có vậy chỉ làm thương tổn trí tuệ và thần minh, thương tổn thì linh cảm bị mất, thần trí bị ô nhiễm, tâm địa ngục phân tranh. Nếu gặp vậy xả thiên thất đi ngao du thời gian sau vài tháng, mới về lại tu nội thất, nội tín, thiên định, nhập thất trở lại mới có kết quả.

Tánh bất thời trí tuệ, tâm bất sanh nhị tâm điều dưỡng nhất đạo, ung dung thị giác chơn chánh thanh tịnh; nhạ ý niệm trí tuệ tự nó minh sáng, nhạ phạm tâm sự phân biệt của trong trí tuệ chết khô, nhạ thô tục sàm ngôn để trí tuệ trung chính thị giác, đôn đến đâu thì chơn định trình sáng đến đó. Được vậy đã đạt thanh tịnh Hư Vô cùng đạo.

Nhập vào Hư Vô không động không là diệu cảm, vào Hư Vô không liễu tiềm năng. Đó mới thật chánh thanh tịnh và nhập định.

Vào cửa vô hình thấy thân không có, nhưng linh cảm và cảm giác không tâm hiện ra lại sanh diệu cảm để đó để ta thi tiếp nữa.

Khi vào Máy Hạo Huyền Vi nên liễu cái tâm phàm, lại biết phát tâm sanh tiềm năng của trí tuệ thì Đạo Trời người hiệp một. Đó gọi là chơn định.

Cửa thiên sinh vô tự hàm chiếu muôn thiên, huyền diệu sanh Chi Môn đạt đạo Huyền Tần; người nhập định có liễu diệt phàm tâm thì tâm Kinh Vô Tự mới hoá hiện, muôn Thiên Tướng, Thiên Binh và thiên kinh hiện ra hàm chiếu màu nhiệm không lời.

Mỗi tập Chơn Kinh đều dạy một lối thoát sinh và liễu tử, mỗi ý nghĩa đều chỉ người tu nhập định để mở cửa Huyền Tần Chi Môn và Huyền Quang của chơn lý siêu năng chơn giải, để cho mình hoàn tất thiên mệnh của đời người đạt đạo trong sự nhập định của Như Lai.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Đức năng sở học bất phế thiên thời, địa năng tụ khí phát sanh địa lợi, Thiên Địa Chi Đạo lai khứ hoà nhu, tức người xuất hoá thân đạt đạo; Khi được mở Tâm Kinh tự nhiên trí tuệ thông suốt mọi sở học, nhưng không đóng cửa Trời để cho thiên hạ đồng học đồng ngộ. Được vậy mới thấy tiềm năng của mỗi người tụ hội thành thần kinh.

Khí Hoàng Đạo sáng tới Thiên Tiên, mình tu thiên hạ đồng tu thì Thiên Địa ban đạo đức lớn, giao mệnh nhân cho bậc đắc đạo theo đó hành độ không còn câu chấp thị phi tà chánh của trường đời.

Vượt sắc tướng tâm đắc lậu tâm thông, liễu phàm tánh, tánh linh Như Lai tánh, thông thị ngã huyền đồng đắc nhất thiên cơ, vượt ra muôn ngàn trở ngại mới thấy trở ngại là sự cứu độ mình.

Nghiệm sở học tự nhiên thông cả các lý mới biết Trời đốn mình ngộ, thật ngộ mới đi tầm Như Lai thiên giác để chiêm ngưỡng Phật tánh trong kinh tạng lập thành, càng chiêm ngưỡng nghiên cứu tầm được lối ra của trí tuệ ở

trong kinh, lấy sự thanh tịnh của kinh để luyện thân mình trong thiền học, mới đắc lục thông thanh tịnh để văn minh.

Thiên di thức học giả.  
Định di tâm chính ngã.  
Học di giả giác thụ.  
Định di tâm lậu Thiên Di.

Định bất khả học bất lậu.  
Học bất khả định bất giải.  
Định học thường nghiệm.  
Giai ngẫu tự nhiên huyền giác.

Người đạt đến Tâm Thiên và tâm học không thể tách rời học và nhập định, định giải không thể bỏ lỡ, trong mỗi sự học nhờ nhập định mở ra, trong sự nhập định mới mở tâm vào sở học tâm ngộ.

Không chấp vào học, không nhập định không thấu tỏ huyền cơ, không chấp vào định không học Tâm Kinh tâm sẽ đi vào chỗ lạng không không giác ngộ.

Chỉ có phối ngẫu sự học và sự chiêm ngưỡng, sự nhập định mới mở sự thông suốt huyền giải, cả hai tâm và lý mới hiệp đạo tức đưa người và hoá thân của tâm ta hiệp lại thành sự giác ngộ của thuở ban đầu.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

Tâm Minh Cảnh tỏ khí thông linh, trí linh cảm học khí huyền giải, muôn vật hiển hình lộ thể tâm nguyên thấu suốt bản lai diện mục.

Tâm hiệp đạo tâm tỏ sáng trí giác thông linh, nhận được khí hạo nhiên vào nội điền phát hào quang ngũ sắc.

Tánh động trí tuệ minh thị lạ thường, như người soi gương pháp thấy rõ bản lai và diện mục, mình là ai trong toàn chung hiệp thể nguồn cội của chính mình, cũng như ta tìm ta, ai là ta đó vậy.

Thông thị thần linh cảm Minh Đăng, thần thị thiên khêu tâm linh trực giác, người chỉ nguyệt thường tịnh chơn như hiển châu hình thực thị chơn định.

Tâm lại chính ta là ai trong cửa đạo vô hình, tới chỗ không tướng thì ngọn đèn trí tuệ của đạo hiển ra, thần ta tức là Trời trong ta đó vậy. Mỗi thời nhập định để hiểu lý siêu hình, như Trăng trong lòng sáng lên thấy rõ trăm hoa trong lòng đua nở, biết được Minh Châu chơn định thiên lý lộ hình dạy ta tiềm năng để đắc đạo.

“Ly phàm tâm khả ly kỳ tâm, tăng mọi định lực bất sanh nhị thức, thường nhật tâm niệm đạt thanh ý đạo. Bỏ phiền não không bỏ sự sáng suốt và trình sáng của trí tuệ để gia tăng.”

Bậc thiên định nhưng không sanh tâm mong cầu trong lúc mình nhập định, nhật các ý niệm để thanh sạch như người và hoá thân đang hưởng khí hoá chay tâm.

Có làm được như vậy trí vô tư mới trở về, lòng vô tư mới hiệp được đạo, được y đức của

mình và được y nhân của đạo thì chơn đạo vô hình mới hiển thể dạy ta. Biết đạo chơn thật thâm kín việc tu thân tích lũy thời gian.

Hình hoá thiên học Phật, thời thời ứng nghiệm, giờ giờ học đạo, thường trụ giai không, Tâm lý an định; Bạc thiên định đến đại giác ngộ, ngộ đạo chơn thật biết giữ sự cao quý thâm kín ý niệm của riêng mình không nói với ai. Nên dành nhiều thời giờ nhập định và tu tịnh và truy cứu điển kinh để học sự tâm phát minh triết, lấy sự suy đoán thiên cơ ứng nghiệm với thời gian, rồi tự biết hoà vào thanh quang điển lành để tâm phát chơn lý cho lòng mình an định.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Phiền não chứng đắc giai tác, lập ý thanh an. Nội ngoại tri động ứng cảm, lập ý thanh



tịnh. Thời thời chứng không, vô chương sanh tử thọ giả. Tức thoát vị lai quá khứ phàm tâm.

Mong cầu chứng đắc Tiên Phật phát động, lập trí an hoá để giải mọi sự tham cầu của người tu. Cho dù là cầu thành Phật cũng không được cầu.

Thần kinh trong ngoài nhờ không cầu mới linh cảm qua khắp các giới Hư Vô, ta phải lập chung khí điều hoà ý sẽ an tĩnh tinh thần ta trở lại, mỗi thời thiền tập mục thước công phu không tính toán có ta và có Phật, cũng không cầu mong liễu sanh thoát tử chi cả trong thiền thất, cũng không cầu vị lai quá khứ, người nhập định muốn được chơn định phải an yên trong sanh hoá tự nhiên phát huệ. Đó mới gọi là bậc đại đức.

Định trong linh tánh tự khai, huệ trong linh tâm tự mở, trí trong linh tâm tự phát, thiên nhiên hiệp trong tâm thiên giác, siêu nhiên đạt trong tâm tiềm thức vô biên.

Thần tịnh thân tâm sáng khoái an lạc, thần trong sáng soi tỏ máy nhân thiên, thần minh

mẫn nghiệm xa muôn ngàn cảnh, thần an yên  
thấu thị thành lớn Hoàng Kim.

Tâm trong sáng bạch văn, tánh trong sáng  
bạch ngôn, lòng trong sáng bạch ý, thiên trong  
sáng bạch tự, linh trong sáng bạch tình, thiên  
trong sáng Bạch Ngọc, giáng trong sáng Bạch  
Kinh. Bảy báu trong sáng thất chơn hồi quang,  
trở lại Bạch Ngọc vô tự chơn linh tức là trở về  
lại sự bực bạch thiên lý trước khi ta giáng thế.  
Đó là Thất Bảo Hồi Nguyên Thất Chơn Quy  
Cổ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Đạt đạo tâm màu nhiệm hiển ra, minh thần  
tánh huyền bí bổ nhiệm thấu thị, mở huệ cõi  
Thiên Đạo được về học đạo, thần thông thấu thị  
việc giao tiếp Tam Thiên, tâm chơn thông suốt  
đạt lý huyền cơ ẩn hiện, trí tuệ thông thái Vô  
Tự Chơn Kinh thị lộ, thần linh đón biết thiên

văn đài thiên cơ, lậu tận tánh tỏ thông vị lai quá khứ Trời Đất người.

Lậu thiên cơ thấu hiểu việc xưa nay chưa ai thấu hiểu, lậu tận giác mở huyết huyền bí, Máy Hạo Vô Hình thiên lý mới nối vào ta, lậu tận thông hiểu sự thâm kín Trời người quý thần phục vị, lậu tận thiên di Vũ Trụ và ta, ta lại là Đại Vũ Trụ. Nên tiểu thiên địa trong vô hình từ đó hiện ra.

Người học chánh định đạo ta; không thiên vị mình chánh để lập những sự bá giáo, không thiên lệch niệm theo tà huyền bá trừu tượng thần linh, không thiên vị bất minh bá đạo làm ra những điều điều xảo gạt dân, không đại sát giới người vật ác nhân, người tu phải bắt sát.

Không tranh Triệt Xiển Giáo và các giáo phái để đạo ta yên, không thất thiệt ngôn luận văn kinh của mình của họ, không phá loạn trị an quốc dân Tổ Quốc đồng bào, không mãi quốc cầu vinh, vinh thân để lập thành gian đảng. Những điều đó là những điều Trời không chứng đạo, Phật chẳng chứng tâm. Nên người tu lánh xa những điều đó mới thành chánh quả.

\*\*\*

## Đạo Tận Trung

Bậc trung quân không bán lương tri bảo quốc của mình, bậc trung nghĩa không bán quân chủ Quốc Gia hiện chánh, bậc trung thần không bán sách lược trị quốc và Quốc Đạo an dân, bậc trung đạo không bán bậc chi dân họ vì dân lo sự đại trị quốc.

Nên làm tròn nghĩa vụ Tổ Quốc Chi Công, nên làm tròn trách nhiệm tổ quốc ghi ân, nên làm tròn bổ phận hiện thân đạt đạo, nên làm tròn sứ mạng siêu hoá thành nhân.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

**Bảo quốc tề gia:** Cha chung là quốc phụ phù trợ để trả ân, Mẹ chung là đất nước phù trợ để trả hiếu nghĩa, Quốc Gia chung là nghĩa vụ phò trợ để làm tròn bổn phận. Được vậy là bậc tu nhân chánh tròn nghĩa vụ, an hiếu kính, hành

chánh nhân, phò chánh nghĩa để thành trung thần hiền sĩ bảo vệ Quốc Gia.

Người tu trung đạo không quên ân Tổ Quốc, không phụ nghĩa vụ đồng bào, không quên công sanh thành đào tạo, không phụ bậc công thần.

Lập nhân chánh để tề gia bảo quốc, hộ chánh đức để đại nghĩa lập nhân, phò chánh Dương Đạo để đại trung, an lòng dân chính để đại nghĩa, phò trợ quốc sách để đại an, yêu chánh sự công tâm để đại chính, học chánh đạo công minh để đại tha, hành chánh đức bổ nhiệm tài nhân để đại độ. Được vậy là hành vì quốc làm tròn đạo trung dung của mình rồi vậy.

Trung với quốc phải dung chứa hiền tài ẩn sĩ, trung với Vua phải dung chứa sách lược bảo quốc, trung với đạo can Vua phải dung chứa tài nhân để bổ sung tiến cử.

Trung với kẻ sách phải dung chứa học sĩ tề gia, trung với quốc nghi phải dung chứa lễ nhạc văn chương thi cử, trung với sứ mạng phải dung chứa hiền thần dám hiến thân bảo quốc,

trung với Dương Đạo phải dung chứa những bậc tài nhân có y đức Vương Hanh Lợi Trinh.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Vương tận trung bảo chánh, Hanh vì đại nghĩa vụ quên thân, Lợi phò trợ sự giàu mạnh của Quốc Gia, Trinh trải thân làm tròn nghĩa vụ.

Quân thưởng bậc tận trung để hoàng ân, phong bậc tặng nghĩa để đãi sĩ, yêu bậc tài nhân để an dân, thương bậc thí công để tròn nghĩa, ái bậc trung hiền để khai ân.

Được vậy nghĩa sĩ theo về không tính công, hiền nhân bốn phương hiến sách kiến quốc, tài nhân bốn biển kinh thư hiến công, khanh hầu an định lòng người hiến thái bình, đạo gia trung dung chánh thuận hiến sách lược.

Nước mạnh nhờ dân giàu, vinh hoa nhờ dân chí sĩ, phồn vinh nhờ kiến thiết kinh thương,

văn minh nhờ đạo đức phồn thịnh, thái bình nhờ bậc trị quốc có thiên tài, nhà sang nhờ dân chính biết trùng tu giàu mạnh, Đại Hoàng Kim được phục lại kim thành tựu nhờ vào Trời người đồng nhất. Nên Thiên Định Đồ Thơ cho dân quốc thái bình.

Khai nguồn lớn cho vạn dân không khát khao, khai giàu mạnh lớn cho vạn dân không đói khó, khai quốc độ lớn vạn dân không thiếu phương tiện, khai thương kinh lớn vạn dân diệt nạn nghèo khổ, khai Đại Hoàng Kim vạn dân hưởng đại thái bình.

\*\*\*

**Đạo của Long Hoa Hội:** Long là Thiên Tử phục nghiệp dương chánh thiên định, Hoa là vạn dân đua nở tài nhân thành hội, Long là Vua trên muôn Vua Chúa của giống Rồng phục nghiệp, Hoa là nhân tài có đất lớn để dụng võ. Dâng khả năng của mọi người thành hội thi nhân chánh lập Hội Niết Bàn là Hội Long Hoa.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

Rồng thượng đỉnh thì vạn hoa đua nở,  
Chúa thượng hành thì vạn kim quy bôn,  
Vua thượng triều thiên hạ thái bình phong,  
Vua thành Đạo thì vạn Tiên đắc pháp,  
Phật thành Vương thì thiên hạ đại Hoàng Kim,  
Quần Tiên Xương Nghĩa tài nhân hoa đua nở.

Thanh Thiên lập vạn tướng thành thân,  
Thanh dương lập vạn nhân thành thiên hậu,  
Thanh tâm lập vạn tài thành đại giác bi kim.

Thọ chơn giải thiên tượng ứng hình trụ hoá,  
Linh cảm mang tâm chứng đắc bất khả luận  
bàn,  
Vô sở cầu đắc tức thị vô tướng pháp.

Người nhập định được là thọ bảm được khí  
hạo nhiên, các chơn huệ được thanh sáng soi tỏ  
các cảnh vô hình siêu tướng, nắm được sự ứng



cảm đó để trụ lòng Thiên Xích giữa người và Trời.

Như Trời dạy ta học ta cảm Trời ứng giúp, không thể đem ra bàn với nhân thế vì nó là thiên lý ứng tâm dạy ta. Trong muôn vạn như vô tướng và ứng dụng huyền cơ như học muôn pháp.

Thiện bất tác tâm vô sở tự an, ác bất khả bàn tự tâm thanh tịnh; có vô thiện ác tất hậu lý cầu chơn thiên minh giải Đại Đạo Hư Vô.

Thiện là phúc khi tâm ngộ tự an không chấp công chấp đức, cũng bớt ác để khỏi đem bóng tối vào trong. Nên biết tự thanh lòng lặng tánh để an cái lý tự phát minh rồi tự chơn giải được lối giải thoát trong không thiếu sót mới thật chơn đạo vô hình.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Định giải bất khả buộc thả thân tâm tự nhiên tâm sinh tâm hoá, giao cảm hiệp huyền cơ ký ức siêu hoá thần minh trí huệ; Nhập định không buộc tâm phải nhớ Huỳnh Đình Kinh, cũng không quá tha lỏng cho tâm phiền não tính toán nhị tâm, chỉ làm xong các Pháp Môn thiên định xong rồi, ngồi định thần để tâm tự nhiên theo sự Trời đất sinh hoá thời khí, dẫn lực phát huyền cơ thấy biết thâm kín, ký ức vạn kiếp hiển tỏ trước mắt những việc không lành, xoá hết để giữ ký ức lúc ta đắc pháp đắc đạo để sử dụng cho đời nay.

Tâm hiệp một hiển thiên căn linh cảm ta tức Phật, tánh hiệp nhất hiển bi trí huệ Tâm Kinh, Phật tức chúng sanh thọ bảm giai ngộ ta niệm chúng sanh thiết độ.

Tâm vào tận đầu nguồn hiệp nhất với đạo, thì Tiểu Linh Quang hiệp đại linh quang tức ta là Phật, khi tánh hiệp vào trong mới tỏ Tam Thể đại bi, đại trí, đại huệ tức tâm vô tự tam thừa kinh điển hiện ra, mới hiểu chúng sanh đều có thọ bảm tánh Phật chưa ngộ nên ta cần phải giáo hoá để giúp đỡ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

Muôn tướng theo tướng pháp, vạn hoá theo vô sinh hoá nhập diệt, thời thời trống không sinh trụ thiên lý; mỗi cảnh đều có cái đẹp của siêu nhiên hay là Thần Tiên có thi thố tài phép, con nhìn thấy cũng đừng có động tâm vào chỗ tương sanh tương khắc đó. Tâm ta là trái tim đi tìm giải thoát chứ không phải đi tìm phù phép tà linh.

Nên để tâm trở lại thiên nhiên thì vạn pháp hiển hình theo sự nhập hoá của Trời của Phật, lòng người nhập định phải trống giả tướng của phù phép tà tinh, để có chỗ chứa chơn lý phục sinh cho tâm ta đặc đạo.

Hình hoá giai không tương giao thọ cảm; mỗi việc thế sự đều không thì thần tâm mới trống và trinh sáng, lòng trần được vậy mới thọ

cảm thăng hoa, trí tuệ được vậy mới tương giao cùng đạo.

Thiên học đạo trong lúc nhập định thông thiên; thân pháp tướng hiển thân huệ thông linh trực giác, áng mây thần xuất hiện thì thần ta bước lên đạp mây như rồng mây tương hội, mượn gió của linh thần để chu du đi học đạo, đi đến đâu học đến đâu thần huệ hiểu đến đó. Khi về nhớ tất cả là đưa sự học vào được huệ các hệ thần kinh để dự trữ để ta xài sau khi nhập thế.

Đại Thừa trực chỉ giác quang năng, tích lũy công đức tam thừa đặc đạo; lời kinh Phật đốn pháp là lối trực chỉ chơn tâm, giáo độ trong giác quan để cho mọi người tu thiên định biết phát tiềm năng trở về chính ngã. Làm như vậy có phải ban sự sáng cho họ để họ đặc trí tuệ, đó là Công Đức Thượng Thừa của bậc truyền đạo truyền pháp, bậc đốn ngộ mình cũng là lối giác tha cao nhất cho thiên hạ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

## Diệu Âm Phật con ơi!

Thanh quang hội nội kinh, trí tuệ hoắt khai tâm tạng điền kinh bộc bạch chơn ngộ; ánh sáng tròn đầy chơn khí tỏ sáng bên trong hiển ra, mỗi thời thiền nó phát ra sự thấy biết trù phú của trí tuệ. Nên người tu thiền định phải biết nội quán để Tâm Thiền, đến khi tâm linh cùng tương pháp ngũ quan khế hội thành sự giai ngộ vô hình để học đạo khai mở Tâm Kinh.

Cửu khí giao Liên Châu khế hiệp, tâm điền sáng khoáng, khí thanh tịnh theo về, nhập định cùng đạo, chín khí giao nhau bộ đầu và ngũ tạng bừng sáng từ trong ra ngoài. Ta cứ thanh tịnh ngồi nhìn lại sự nhẹ của nội lòng, lòng càn nhẹ nhàng như muốn bay ra khỏi lòng Trời để thật chơn định giới Hư Vô.

Nhãn tạng soi thấu xông thiên đại địa, thần giao tiếp thượng tầng khí hoá, tự nhiên tỏ ngộ Đại Thừa Chơn Giải và Đại Thừa Chơn Giáo, tự nhiên thanh tịnh Hư Vô cùng đạo.

Khi mắt huệ mở ra thấy biết Tiên Thiên huyền diệu, Tiên Hậu tri cơ hoặc soi tới Đệ

Nhất cầu dương thổ Thái Nguyên để hiểu hết cõi nguồn cội. Trí giao tiếp được tầng linh khí đó hút mình lên nhẹ nhàng như lông hồng, khi ta tu mới tập bay lượn làm giao động tâm lực. Sự thấy biết của Thượng Thiên là thấy biết của trí tuệ.

Thính giác thông giao thiên tri thông, nhĩ kiến thức thực tiềm năng thị lực; sự nghe thấy dẫn đến sự nghe biết làm cho tri giác các tầng mở ra sự nghe của trí tuệ, để cho các giác quan của ta giác ngộ. Đó mới thật mở Tâm Kinh đạo lực của chính mình trong nhập định thiên giác.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Thị ngộ chơn linh văn kinh tự diễn, giải diễn kinh thông vô tự lực, lậu văn chương thiên lộ, thật đến chơn linh, người đắc tâm tức Tâm Kinh, Tâm Kinh tức sự minh giải của nhà Phật dạy mình.

Cái tâm của hoá thân càng thông suốt điên đảo càng giàu mạnh văn chương, trí tuệ được tỏ ngộ thì các lực lý của vô hình mở đường thần kinh của Nhãn Tạng hiển ra.

Thấu thị thiên cơ hiệp ngẫu, tâm linh minh kính, trí định huệ thông thiên lậu thiên giác chức năng hoàng đạo; thiên định đến khi hoá thân mình nhập hoá, tâm vô hình phát sinh linh tánh, linh tánh đó ra vào Tam Giới.

Trong giờ phút thiên định, tức tỏ ngộ sự thấy biết siêu việt tự mình hiểu mà thôi không được nói ra ngoài, chỉ có bàn với lại Minh Sư không bàn với người tu chung với mình trên đường đi cầu Phật. Đó là để giữ huyền cơ riêng biệt của chính mình.

Tiên Phật di tâm pháp, thuần tánh di tâm linh, thuần ngã thị phi thị giác chơn lý phi lai; khi ta phát huệ và được hoá thân thì Đức Ngọc Đế hay Chư Phật đã biết trước rồi. Nên chuyên Chư Phật Chư Tiên xuống đưa đường và dẫn lộ cho ta.

Ta học ở đâu và làm việc gì trong vô hình đưa ta đến tốt cảnh giao tế, học Phật chính

mình phải phát khả năng để chứng đắc sự chơn lý của nội tâm thiên thức.

Khi tâm thiên mở ra người phải đủ đức mới đạt được sở học của chơn tâm, bằng không đủ đức thì chơn tâm đó một trăm ngày đóng lại, hoá thân cũng không được đi học đạo nữa.

Giao hảo tánh pháp, giao hảo tánh nhiên đặng, soi trí tuệ trụ hoá tâm tạng để tâm tàng thần liễu xuất; đèn trí tuệ phát minh sáng chói, khi ta ngồi thiền định trước ta là một ánh sáng hiện ra chóa loà, ta nhắm mắt mà mắt huệ ta nhìn không nổi. Đó gọi là ánh sáng của Minh Đăng chiếu vào tam điền để ta đánh tan bóng tối cả ngàn năm, đánh tan sự vô minh được sự âm u ở trong nội tạng mới sạch. Nay nhờ Phật quang đó thay đổi thức sống ở điền kinh để cho ta mạnh lành mà đạt đạo.

Lục mạnh bát kinh luân phiên hiển, điển giao tinh thuỷ lộ dẫn tiên tâm minh tri kỳ lý; Lục mạch và bát quái châu thân giao tiếp được, nhân thần chuyển động điển giới khắp toàn thân nó chạy bao vòng, nó không còn đi theo ý niệm của ta nữa. Ấy mới gọi đạo phát huệ, huệ



phát tự nhiên, để mở kinh lộ thần minh trong  
mình phát đại trí tuệ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Thượng điền kinh linh cảm, Tu di Sơn hải  
hội, Hoàn Sơn tứ hải phục vị chân nhân thần  
tướng; Bộ đầu ta là nơi núi cao chứa hệ thần  
kinh điển từ tứ phương hội thành một pháp lực  
vô thường. Sự minh triết cao thượng nơi đó như  
Hội Niết Bàn.

Bản thể chứa muôn vạn sự diệu tướng kỳ  
tâm, như Thần Tiên hải hội để mở ra một cái  
thân ngoại thân gọi là Tiểu Niết Bàn.

Dây Thiên Xích Linh Châu hồi nguyên cửu  
đỉnh, Vạn Thần quy hướng nhất Phật hồi quang  
thọ kính Như Lai.

Ba mươi sáu đạo hào quang, và ba mươi  
sáu trái tim Linh Quang hiệp thành nhất thể  
linh quang, thâm vào trong Thiên Cương Chi

Đạo xuyên qua chín Trời mới hiểu vạn thần đồng phò Đại Khối Linh Quang của Đức Phật. Chơn Thiên Chơn Phật và Chơn nhân lúc đó hiển ra đồng nhất đạo Huyền Quang Chi Khí đề cho ta thấu hiểu chơn lý của thuở ban đầu.

Hà sa chư châu muôn ngàn ức, pháp giới quy tụ thành Đại Khối Linh Châu phục thủy kỳ hình; tia sáng bốn phương hiệp nhau về đồng sáng, sự trình sáng của Trời và sự thanh sáng của Phật. Cả hai hợp vào một Quốc Độ của ta kết bằng muôn vạn hà sa mới thấy tánh nguyên thủy của thần, Phật Nhân hiển ra đồng nhất cảm trong Trời Đất là vậy.

Minh Châu hiển chánh,  
Thần chiêu lai tại ngã,  
Hoạt Phật hoạt đạo,  
Đại Thừa căn hiển đạo tỏ nguồn Thiên.

Đến đây tâm và đạo hiệp lại thành một đạo hào quang. “Đạo tức tâm, tâm tức đạo. Phật là ta, ta lại là Phật.”

Thiên thượng hạ địa như ta có từ vô trung  
vô thủy, để đạo ta là con đường trí diệu di ngã  
độc tôn tức là chữ Đại Tôn Sư.

**Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.**

**Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.**

**Nam Mô Di Lạc Vương Phật.**

**Nam Mô A Di Đà Phật.**

**Nam Mô A Di Đà Phật.**

**Nam Mô A Di Đà Phật.**

**Kính Bái**

**Đức Thầy Vô Danh Thị.**

\*\*\*

\*\*\*- *Hết Quyển. XXXV* -\*\*\*

\*\*\*

**Quyển. XXXVI**  
**Bộ Di Lạc Phụ Nữ Tâm Kinh**  
**Lời Nói Đầu**

Lời yêu cầu của Thầy Vô Danh Thị: Các vị Phụ Nữ trước khi nghe kinh nên ăn chay tịnh, mặc đồ trắng ngà, trắng xám cho phù hợp theo dòng điển kinh của Bạch Vân Kỳ chiếu xuống thanh nhẹ và trinh sáng tâm hồn.

Kinh Vô Tự của Thầy Vô Danh Thị chuyển luân từ Tâm Kinh của Lô Âm Tự và ở Hàn Lâm Viện Học của Trời Ngọc Hoàng Thượng Đế. Nó là chất xám của Thần Tiên Thánh Phật gom lại đưa xuống trần gian, giúp cho Thần mạnh về trí tuệ, giúp cho Chư Thánh mạnh về tiềm năng, giúp cho Chư Vị Bồ Tát Tiên mạnh về huyền năng thượng võ, giúp cho Chư Vị Thánh Phật, Tỳ Kheo Phật, A La Hán Phật và Bồ Tát Phật thành chánh quả trên quả Tinh Cầu. Cho những Vị Phụ Nữ tu đắc Phật kỳ ba, là nhờ mười hai bộ Tâm Kinh của Phụ Nữ do Phật Di Lạc truyền xuống.

Nên hàng Phụ Nữ hãy tịnh tâm nghe đây, để trí tuệ ta mạnh như Thần, sáng như Thánh và

lòng ta được sướng như Tiên và tu trở về một Vị Thánh Phật hiền như Phật. Nó giúp mình thâu lại chất xám của Thần Tiên ở trên mình, để trở thành Tâm Kinh của Đức Phật trong tâm hồn của các hàng Phụ Nữ đấng Phật đấng Đạo trong Kỷ Nguyên Di Lạc kỳ ba. Cái cao quý trong lòng người Phụ Nữ là sự trinh sáng, một tấm lòng nhân có độ lượng biết bố thí và hiến yêu, có một cái đức mỹ ái hoà nhu, như tu thân để thành hàng Phụ Nữ trí tuệ.

Nhà có đạo phò chồng làm định gia phong, nước có đạo thờ chồng trung hiếu tiết độ, giữa xã hội biết có tâm nhìn để trở thành một vị Quan Âm thứ nhì cứu thế.

Lòng bác dưng chén cơm linh cảm đến kẻ thiếu đói, dưng sự bình tâm cho những kẻ thiếu suy tư, hái hoa lòng dưng cho hàng tu đạo để chi ái.

Lòng người Phụ Nữ có vị tha tình hận của mình để cho nước được tài thần phù trợ quốc gia, cho gia được thiên sư, cho con mình thành bậc học sĩ là nhờ đức vị tha của bà Mẹ, như bà Mẹ Trời thứ nhì ban khí xuân vào tâm hồn cho

những đứa con yêu nước lớn mạnh, dòng sữa lành của bà Mẹ Việt Nam, bà vợ Việt Nam và bà chị Việt Nam và những người Phụ Nữ Việt Nam nuôi sống trái tim trí tuệ của quốc dân Việt Nam đang nằm trên lãnh vực yêu dân ái quốc.

Có tình yêu nào tinh sáng và cao quý hơn tình Tâm Kinh của lòng Mẹ đã yêu nước thương con, ở trong tâm hồn của những người Phụ Nữ Việt Nam đã từng tu thân và thiên định vì ái quốc.

Học Phật hiến yêu vì yêu dân, tha thù để đắc thành chánh quả vì đạo lớn mà họ muốn làm tròn. Như nhìn một danh tướng phải thắng vạn quân, một chơn tu phải có lòng tha vạn thù để mình thành Phật.

Vì vậy đạo tha thù của Phụ Nữ là một công đức Đại Thừa, để sự vị tha của vạn thù trong lòng người Phụ Nữ để trở thành Nữ Bồ Tát của nước Việt Nam, mới thành chánh quả trong Kỳ Nguyên Di Lạc hiến yêu, lập Tâm Kinh cho hàng Phụ Nữ ái quốc chi dân tu hành đắc đạo.

**Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.**

**Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô Di Lạc Vương Phật.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Nam Mô A Di Đà Phật.**

**Kính Bái  
Đức Thầy Vô Danh Thị.  
\*\*\***

### ***Phụ Nữ Tâm Kinh***

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

Thượng thông cổ hắc lai hy, hạ thấu thị đàn  
sứ, nhất biến nhất hoá độ giải Ta Bà tâm ; Đến  
đây trên con soi thấu Thiên Địa đại kinh văn,  
hạ con biết phát trí huệ thấu ngộ ngàn kiếp Tiên  
hoá, mình như một Thiên Sứ mỗi thời kỳ phải  
lâm phạm tế độ tha nhân để giải hoá cho chúng

sanh thoát Ta Bà khổ, tức là con đường cứu độ nhân sanh cho ta thành Phật để đại công đức cho mình.

Ta Bà khổ ách ly kỳ khổ giải thoát mê tâm, giải hôn ám trầm mê, thị giả ngã tướng giai không ; Trong cuộc đời mỗi cảnh của đời sống, trong đao binh chiến loạn đạo tặc tình ái buộc ràng, đời này kiếp nọ làm mê tâm của con người, chạy theo tình tiền duyên nghiệp chuyền thế cho đó là ta. Chỉ có giải sự ham muốn mê tâm mới thật sự giải thoát ngã tướng phàm phu tục niệm để cho ta thành chánh quả.

Thiền định giải thoát tâm Ta Bà khổ nghiệp, nhập định giải thoát giả thị ngã tướng để giai không ; Bạc ngòi thiền định, định được tâm các việc phiền não thế gian không còn níu kéo cuốn lôi, như người lái thuyền và người đeo thuyền vậy, càng nhập định sâu hơn mới thấy các ngã tướng, tức là các con đường danh và lợi, địa và vị không còn ràng buộc người đi tầm chơn lý trong thiền giác, vàng nhập định cao hơn mới thấy thế gian chẳng qua là nhân và



ngiệp. Vì ta sanh ra đi tìm Đức Phật để giải thoát lại chính ta, đó là người chơn ngộ.

Tranh hư vinh nhục thọ yếu giả cảm giả tướng, phàm phu sanh tử chướng, cảm thân giao linh cảm tính, hốt mê bất khả thành tâm trí huệ ; Trong cuộc đời tranh vinh nhục thọ giả, cuối cùng chỉ muốn bảo vệ cái quyền vị của mình, nhưng đến khi già muốn ôm giữ bao nhiêu thì sự bệnh lão chết lại réo gọi bấy nhiêu trong đời sống phàm phu, nhưng có ai sống mãi không già, không yếu, không bệnh, không tử. Tại sao ta phải ôm nó ? Tại sao ta không giác ngộ cứ để tâm chướng đó cản trở sự giải thoát thân mình của chính tâm mình ?. Đi tìm chơn giải là tự ta không còn hại ta nữa, để ra ngoài giải thoát cái tâm ma.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Đời người sanh trụ hoại diệt, khát khe trong thành trụ hoại không, danh vị giả tướng, thường phạm giai ngẫu chướng, thiện căn cản đạo lý luân thường.

Đời người sanh lão bệnh tử mới trẻ đó thì nhìn già tức khắc, mới mạnh đây thì bệnh đó kéo nhau về, thời gian qua mau sanh lão bệnh tử như đánh thức bậc có bậc không. Cuối cùng thời gian không nhường ai hết.

Còn công danh sự nghiệp như nhân và quả trên cây trổ trái, tuy hái được hôm nay nhưng chưa biết thời tiết và thời khí của năm sau như thế nào? Cây có trổ trái, quả có trái đó, nhưng không chắc chắn lắm, nên tự giải hoá nó ra để cho lòng ta không vì nó mà sanh tướng ngã để ta thành đạo.

Ta Bà khổ ải chướng, thường tỉnh Như Lai tâm, trực chỉ Bỉ Ngạn thường thức chi bảo để tự đạo lại chính ta, thọ khổ ải; Bậc có căn tu biết quy bản hồi quang để tìm lại ta là ai? và ta là ai trong trí tuệ?, ai là ta? ai là ta?. Có được vậy mới đốn ngộ tâm hồi nguyên lại ký ức, và

chính ta biết bảo đạo, được những cái vô cùng nên bảo vệ để thủy chung.

Thông thiên học đạo hậu lễ tri quý, tao nhã thượng hành văn, giao tế cung kính Thiên Địa Chi Phụ Mẫu tướng giao nhập định chi thiên ; Hoá thân ta đi vào các cõi Trời, trước ta phải hỏi Minh Sư cho kỹ để biết các lối học hành lễ ở trên Trời, trên cõi Như Lai, học và thực hiện nhiều lần để cho ta tao nhã nhún nhường. Còn sự hành văn chương cũng phải biết nhún nhường để đối thoại, cũng phải giữ lễ nghi khi mình vào mình đường với đại chúng, với Trời Phật, phải biết thờ Trời Đất như Cha sanh Mẹ dưỡng chín Trời cao quý. Đó là một tổ khí nguồn cội trực chỉ hồi nguyên để chánh định lại Linh Quang.

Đạo của bậc thiên sư có vô và có hữu, bởi Vô Vi Thiên Địa Chi Phụ, Hữu Vi Thiên Hạ Chi Mẫu. Vậy đạo của người tu chỗ nào là không có đạo của Trời sanh.

Lục thông thanh tịnh, thiên nhãn đặc thông soi tỏ các Máy Hư Vô Huyền Diệu, mắt Trời

trong mình mở ra được thì thấy biết, cái biết từ khi con người chưa bao giờ thấu triệt bao giờ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Nhân tạng càng cao thâm hỏa lực càng siêu diệu, huệ càng lên cao hoả lực càng gia tăng sáng tỏ, soi tỏ bóng tối ngàn năm hiển hình tướng Phật, là một sự siêu nhiên diệu kỳ mà ta chưa hề thấy biết từ trước của bản thân ta. Lúc nhân tạng thông tức huệ giác mới thức, các tư duy mới mở cửa, hoa tâm ký ức, minh cảm tự thông thái kỳ lý và sự nhiệm màu siêu diệu huyền vi.

Thiên nhân là mắt Trời mở ra các thần kinh như máy hiển vi vô hình cũng được mở ra, một sự giác ngộ lạ thường như hoa tâm bùng sáng, cho ta đọc được các ký ức của chính ta tám triệu bốn trăm sáu chục ngàn (8.460.000) ký ức cũng mở theo ra. Ta lưu hành vào sự hiểu biết

kỳ diệu, làm cho ta như một nhà thông thái trở lại, hiểu tất cả những gì chơn Tiên, chơn Phật của Kim Cổ Kỳ Quan.

Vạn hình Thiên Thần thâm kín phản chiếu ảnh hình ảnh bóng giữa siêu nhiên, họ hiện rõ sự thâm kín huyền cơ giữa thần và người vi diệu. Mắt Trời của ta soi đến đâu thì các cảnh Thần Tiên hiện hình đến đó, như các vật nhỏ như siêu vi trùng đang ẩn lánh sự sáng để sống vẫn tỏ bày trước mắt của bậc chơn tu. Còn biết được sự thưởng phạt của Thần Tiên và luật Vô Vi Chi Đạo, Thần Nhân theo định luật luân hồi của con người, của Trời người có khế ước trong vô vi chi luật tự ban.

Ngũ hành hình thái hiển tướng, cửu tinh bát địa thời thời ứng tượng tường vi ; thần của ngũ hành cai trị ngũ phương đó đều hiển tướng ra vào trong chín Trời, hay làm việc trong tám phương bát tiết. Mình được thấy biết không còn che giấu, người phát huệ giữa Trời người như một sự trình sáng tường vi.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

Thiên Bình Địa Tướng thị hiện kỳ quái, hình dung dị hình kỳ tướng an trụ cai quản tinh tượng nội chính Tam Thừa, Tam Giới tâm Phật phục lệnh chi đạo.

Khi mới mở mắt Trời đi học đạo xuyên qua Tam Giới mới tỏ ngộ Thiên Bình Thần Tướng toàn là quái dị kỳ hình dị tượng, nhìn vô không đủ định tâm té chết tức thì. Cho nên người mở huệ phải bình tĩnh lòng, phải nhớ các vị có sứ mạng coi giữ các phương Trời bảo vệ chánh đạo, họ có đủ Phật tâm chỉ là tướng quang của họ dị tướng kỳ hình, nhưng họ làm rất đúng luật, họ rất thành thật và trung thực làm theo pháp lực của Thượng Đế quy định.

Cho nên các bậc phát huệ là phải có đại dũng lực, không biết lo sợ trước cảnh Thiên Địa oai vũ nghiêm minh và nghiêm chi tri lực, chi đạo, chỉ lo đi cầu đạo học Phật. Đó là người

đắc đạo là người dũng mãnh vô cùng mới vượt nổi sức nhìn và sức hiểu của Tam Thiên.

Tâm huệ xuyên không ứng hiển kỳ tích, tỏ ngộ xuyên tâm vô tướng hiển tướng hiển hình đa dạng ứng lễ xiển dương phục đạo chi mệnh ; Mắt Trời mở được càng mở rộng lớn ra để cho nó chiếu tới các cõi không thể bàn tới nổi, việc học đạo thành đạt đều phát sinh kỳ tích nhờ nó di hành.

Mỗi sự tỏ ngộ như xuyên qua tâm và pháp hiện rõ trong vô vi, vô trần lại tỏ sự thâm kín sắp đặt của tạo hoá của Phật Tổ Như Lai, lúc đó không còn tìm hiểu thiên cơ nữa, mà chỉ lo tu cho toàn công đức để hành đạo theo đúng ý Trời.

Tâm vô tướng di đạo, tánh vô vi di đức, tâm tức huệ huệ tức thường trụ tâm không ; Tâm luyện vào hiệp một thì tâm là đạo của Trời, tánh hiệp một vào đạo thì sự vi tế nhỏ cũng hiển ra, trong không còn chấp đức mới thấy chơn huệ hiển hình, pháp thân đi lại mới gọi là thường tâm và vô thường tâm. Từ đó tánh vô

thường tâm là thường tâm trong đại thanh tịnh,  
giữ thường tâm để nhập định giới Hư Vô.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Ứng thiên hình biến dịch nhãn tạng tỏ thấu Hư Vô Chi Lý, lậu tận huyền cơ mạch địa lộ chơn hình ; Mắt Trời mở ra nhìn thật trong suốt, được trong suốt và trinh sáng của nó nhìn vào Trời mới hiểu vô vi chi đạo là gì?

Mỗi sự sinh hoá đều có một lý do riêng trong Trời Đất và một nguyên nhân của nó được sắp đặt theo Máy Trời không thể phủ nhận của con người. Còn nhìn vào trong đất đá ngũ hành hình tướng, lại thấy các cõi quỷ thần ẩn náu lánh trốn mặt Trời, đó đều phải hiện hình hành lễ với bậc đấng đạo, không còn lẩn trốn như trộm cướp mà trốn cảnh sát ở thế gian.

Vô vi tâm nhãn tạng soi tỏ ngộ, Phật tức tâm Vạn Pháp hiển thần kinh tri linh Phật



nhãn ; Mở được mắt Trời mình thấy biết các người cấp Tiên Thần không nhìn thấy, đồng nhìn mà họ lại không thấy biết, ấy mới gọi các tầng điện quang của nhà Đạo nhà Phật là những cấp thông thiên khác biệt thấp cao.

Lúc đó mới hiểu Phật nhãn của mình nhìn đã đạt tới cảnh giới lậu tận thiên và lậu tận Thiên thể thiên cơ, thấy mới biết sự thâm kín của Vũ Trụ mà Quân Tiên đứng chung với mình không thấy được, ấy chẳng qua là Trời Phật chỉ muốn dạy riêng mình.

Nhĩ tạng khai pháp giới hội thính văn thông thần đẳng đẳng cấp cấp Thiên Địa bốn căn linh chánh định ; Tai Trời khai tâm nhĩ nghe được tiếng Trời kinh văn pháp tạng Tam Giới. Nghe được tiếng Trời người và Vũ Trụ trong những sự thông linh của hoá thân, nghe được tiếng nói nguyên thủy của nguồn cội ban đầu. Đến đó sự thần thông thần của ta mới học kinh để nhập định.

Thính giác giao cảm âm thanh, giao hội thính văn cách cảm nội tín chi đạo ; Tai Trời mở ra nghe được các âm thanh khác lạ, một sự

nghe thấy theo thần giao cách cảm, nhận ra tiếng phát âm phát xạ phát điện quang, hay sự vân du của các Chư Vị qua lại của Tiên Thần trong các cảnh Trời, hay Phật Tổ thuyết pháp trên cõi Thượng Thiên ở trên Bạch Ngọc Kinh của Trời thuyết pháp, ta ngồi dưới thế gian cũng nghe được sự di kinh.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Nhĩ thị đả văn, thính thị đả thông, Thánh Thần nhiếp chính trí tri sự vật ; Tai Trời nghe được biết linh cảm đã thông hiểu sự việc, mọi sự đoán biết nghe biết và hiểu biết đều cho mình một sự thật chơn giải lạ thường trong Vũ Trụ, mà muôn đời ngàn kiếp mình chưa được thấy và nghe.

Nhĩ căn thủ trung, thính văn thủ dung, đạo trí nguyệt tri bốn nguyện ; Tai Trời nghe càng xa nghe được đạo như lời vàng nên giữ trung

đạo để nghe thêm, tín hiệu văn chương trí tuệ càng cao siêu, nên giữ trung hoà làm bồn để thấy nghe như Trăng sáng đêm dài vui trong tự tánh.

Nhà thiên sư cái vui của tham ngộ thiên cơ là cái vui cùng Trăng trong lòng để thanh thanh tịnh tịnh, để tìm ra nguyên lý và lập đại chí nguyện của thiên sư giúp nước giúp dân dẫn đạo lớn ta thành.

Thính khêu chi lung, nhĩ linh chi năng, nhược tỉnh chi đặng, thủ trung đắc nhất ; Hiểu sự rộng lớn vô cùng thì nhân duyên lớn đó mở ra, nghe biết bao la vô tận thì sự đạo lớn ấy đến dạy ta. Bên trong như ngọn đuốc trí tuệ dẫn đường có Tiên Phật lớn đến chỉ ta, học rộng tài cao chí hải nên nhớ bỏ lòng trung thành và nghĩ vụ là mất đạo tâm đắc nhất của bậc đạt đạo trong một lúc bất ngờ.

Hiển văn năng vô sở trụ, tỉnh kinh năng vô sở học, kết cuộc hàm dưỡng truy tâm đắc sở học Như Lai ; Sự học đạo học Phật là sự rộng vô cùng, sự học của phát tiềm năng. Còn hoá thân đi vào trong Trời lớn muôn ngàn sự học,

việc thấy việc nghe hiểu biết ngoài sức đo lường của Tam Thánh Tiên Gia.

Cuối cùng người biết nhập định để bộc bạch sự thành thật của lòng mình cùng Phật Tổ cùng Thượng Đế, sự học đó là đúng nhất trong thiên giác để đắc Đạo Hu Không.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Thính sở chi thanh, thành sở chi tín, vũ văn chi năng, tịnh lực chi giải hàm học nghĩa chi cảm chi giao ; Nghe được lòng Trời sự nghe biết đó phải giữ lòng thanh lòng, thành được sự nghe biết đó là nhờ học được, ta phải nhớ đức tin không thay đổi trung tín với Trời.

Võ và văn đều phải văn ôn võ luyện, lập lại sự thanh tịnh để các sự học cho tốt cùng ý nghĩa sâu kín, để thần linh giao cảm cùng sự học mới đạt thuở ban đầu. Được tâm lòng trinh sáng ở bên trong phải giữ sự trong sạch thanh

tĩnh giữa Hư Vô cùng mình để trường lưu học đạo.

Dâng thảo Long Châu thính thí tiên bao, nhã ly kỳ tâm sức định thông thần ; Từ đó người học đạo lại xuất văn chương viết ra như vòng giao đấu, như Long Châu sáng lạ làm cho người nghe được như Thần Tiên gặp được bảo tàng kinh. Nhờ sự nghe hiểu và thấu triệt đánh thức sự khai ngộ của chơn tâm mở ra chí nguyện. Lúc thiền định ngồi thiền sự nghe lại dẫn thần quang ta xuất thể vào cõi thanh tịnh học đạo để Hư Vô.

Hiện thân học đạo tái lập Bồ Đề tâm, năng tịnh chi đạo, năng tỉnh phục lực, phát huệ tiềm năng, đáo ngã Bồ Đề tâm, Như Lai kinh hàm dưỡng chơn tịnh ; xuất hồn được hay hoặc xuất thân, xuất hoá thân đi học đạo để luyện Kim Thiên Tử tức là trở lại bản tánh chơn lý của ban đầu.

Mọi việc đó và hồi nầy đến giờ là nhờ thanh tịnh, mọi việc được phục hồi chơn tịnh nhận ra những ký ức ngàn năm, tâm tự nhiên phát ra chơn huệ, huệ tự phát pháp lực của Như Lai

tâm, tức tâm có nguồn cội ban sơ đã nổi được vào tâm ta trở lại dạy ta sự học của siêu nhiên.

Nên mỗi thời thiền định và mỗi thời vào nhập định tịnh lòng, là sức học được thấu nhận lại tri giác để an dưỡng đạo tâm minh tánh huệ trong thiền giác ngày ngày.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Tâm sinh Kỳ Bảo, đạo sinh kỳ năng, dương chánh an trụ, phục nghiệp như thị Dương Đạo trí định ; Tâm con hiệp vào sự trường sanh chi khí ở Tiên Thiên, trí con như Thánh Phật bất tử, tâm con như lập lại Vương Đạo tức Đạo Trời cho thiên hạ thái bình lâu dài ở nội tâm.

Sau đó cái tâm biến thành Niết Bàn hậu giới, cho tất cả nhơn loại trong con và ngoài con được tu học theo con mà giải thoát, theo sự chỉ đạo của Như Lai Phật Tổ, con lập Hậu Niết

Bàn cho Phật Di Lạc tại thế để chánh Linh Quang cho các con trở lại Thiên Đàng.

Phát sinh trí độ pháp hải thừa văn, vũ thực phi lai Tam Giới bốn thể thần thông hiệp nhất vô cực quang năng thành đạo; Các chơn huệ của con liên tục mở ra, như một cái tâm phát tâm độ chúng, như một thiên pháp, như mưa lớn tẩy rửa tâm phàm của chúng sanh, như Ròng đập mây mượn gió đặng vùn ra vào ba cõi Trời người, như Vũ Trụ được hiệp tánh đức của Trời của thần thông vô ngại, vào tận Vô Cực hiệp nhất Linh Quang đại định để Linh Quang.

Thiên sinh chi đạo, thiện cảm phi vân, nhật nhật thượng tín, hoà dịu phù du ảnh hạo khí trường sanh; Trời sinh bậc thiên tâm, Phật mẫu sinh ra Bậc Đại Đức có linh tánh như Trời. Nên gọi Ông Trời con hiếu sinh quang độ.

Như Trời trong sáng mây trong, tuy thân trong đại phú quý là Hoàng Gia Chi Tộc, nhưng mộng trần không khởi trí đạo ở Thượng Thiên xuống giúp đời, coi sự sanh lão bệnh tử như mây mưa tan tụt, chỉ lập khí hạo nhiên tu dưỡng

để được trường sanh với đạo và dạy người tu thành đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Tân nhân bất ly, đạo nhân bất tri, Thiên Địa phù du xả kỷ, đời đạo tu chính, minh thị trí tuệ, sinh tâm kỳ tâm tức Phật ; Nếu con tu xuất gia không cột trói cái tâm, phải không tâm, đạo gia không buộc họ tri bỉ tri kỷ làm gì cứ để tự nhiên.

Thật người có đạo thì không còn đi cầu cạnh hình tướng sắc pháp và Thiên Địa Quỷ Thần nữa mà họ biết thiên định tinh tu. Gặp hạng người này theo âm binh tà tinh sắc tướng thì các con lánh xa đi, xả kỷ của phàm nhân để trở lại đời đạo song tu tham thiên nhập định không độ họ nữa, để họ tự quyết định mới phát sinh trí tuệ lớn của con về.



Phát sinh trí tuệ tâm tức Phật năng tịnh, đạt đạo năng tịnh không còn phù phép tà tinh và sắc tướng âm thanh mới thật là người tu chơn thiên chơn đạo.

Phù phép cảm thần mê tín ; bao ngàn năm Phong Thần này Phong Thần nọ hiển ra, nhưng các người tu Thần Tiên không ai thành đạo. Lý do mê trong phù phép tà tinh, làm mất mình trong một triệu năm không người thành đạo.

Lục thân xiển triệt bế ngũ quan linh cảm vô huệ, vô huệ tức hành giả mê thần phóng tâm bế nhiệm, không thông suốt Phật đạo tức là sự đại giác ngộ. Một triệu năm qua hay chín trăm chín mươi chín ngàn năm qua, các vị Thần Tiên đã bao nhiêu cuộc Phong Thần không thành đạo. Tại vì họ mê trong phù phép tà linh, cái phù phép tà linh đó làm cản sự thần tâm không phát trí tuệ, sự hiểu biết của quyền thuật, của xiển giáo hoặc là của triệt giáo.

Người mới mở trí tuệ tập nó sẽ bị đóng năm cửa giao thần, nên không có trí huệ nữa, và huệ mạng Kim Thân từ đó nằm ở trong tâm mà ngủ lại không được phát ra. Càng nghĩ về pháp

thuật càng xa rời chỗ chơn Phật, chơn Đạo của thần tâm trong mình phát ra trí tuệ. Vì vậy bậc tu đắc đạo thì tự nhiên đủ thần thông, không cầu pháp lực mà có đủ pháp lực mới gọi là chơn đạo, mà pháp lực tự nhiên vân dung với Phật là bậc đại giác thành đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Nhị kiến chính kinh, thính giác chính văn, hàm xúc binh thơ sách lược, diệu thủ trí vũ, dưỡng đức thành đạt từ ái ; Người có tai Phật thường thích nghe kinh, tâm có tâm linh Phật giác học được chỗ chánh văn ngôn để đối nhân xử thế có lời thiện ngôn của Phật. Càng học rộng càng thấy sự siêu xuất của văn chương, binh thơ sách lược để an đạo trị quốc, an bang tế thế đều dạy người cầm nắm đại mệnh thiên cơ. Phải dưỡng đức lớn Háo Sanh để thành chánh quả, thuận thiên hành độ là đúng đạo lớn di nhơn.

Bình sự chi sử, lai sử giả hư thật ẩn tích, huyền tác tướng pháp, chơn huệ soi tốt; Thiên biến địa hoá, mỗi giới có sự khác biệt hư thật trong Tam Giới, như ẩn tàng một kỳ tích mà mỗi người tu luyện đều phải trải qua mọi sự thử thách. Sau đó mới mở chơn tâm phát huệ, mới ngộ tốt cùng của sự chơn thật, để làm tròn một phần công nhật của Vũ Trụ Quang giao phó.

Khảo đảo trắc nghiệm tín dụng tu nhân hàm chứa tâm đức tức thiên nhân đạt đạo; Trước khi thành đạo biết bao bài khảo đảo, khảo thí để coi cái tâm đức của con người tu đạo, để chứng đắc sự tu luyện đến đâu. Có trung thực ngay chánh hay tà nhân ngụy đạo, Công Đức Tam Thừa lòng tín dụng không thay đổi đường tu, mới thật chứng đạo của Trời, mới thật Trời giao sứ mạng.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Thượng tín trung chi quý, trung dũng bảo đạo đạt thường đức sanh Thiên Tiên Chi Đạo;.

Lòng trung tín: Trung chánh với đạo là sự cao quý đã đến trong lòng người, bảo vệ chơn lý như người giữ bí mật của quân cơ đại tướng thường ngày biết kiểm soát bảo quản quân cơ. Được vậy là bậc Tiên Nhân, Phật nhân Trời cho thành Đạo.

Tha tâm thông lậu thiên lý đồ thơ thâm kín huyền vũ, sở học đặc chơn thật chơn đạo; Lòng mở được sự hiểu biết kỳ lạ trước giờ ta không bao giờ có, sự hiểu biết đó ngoài sức học của ta và Tam Giới, mới hiểu đạo lớn là một bộ Máy Thiên đã định thì lập ra theo sự an bày của Tạo Hoá.

Còn bậc sanh cả Trời lẫn Phật, mỗi mỗi không thể nghịch lại sự tiến hoá của vạn năng. Nên hàng đại giác đại ngộ là học hiểu được vậy mới hiểu sự thâm kín trong Vũ Trụ, không ai có thể vượt qua lực Đạo Vô Cực của Trời trong ta vậy.

Trí giải thuận hành sanh diệu Kim Thân pháp chánh, ngộ giả thuận hành đắc lậu chân

nhân; Các con phải đi đúng đường sanh hoá của Tiên Thiên thì mới bước vào được Thái Cực, động thì Thái Cực, tĩnh thì Vô Cực. Hai thể tương sanh như hàm dưỡng một sức mạnh vạn năng cầm quyền chưởng quản muôn pháp. Bậc đạt đạo phải biết thuận hành với Đạo Vô Cực mới đắc đạo của chân nhân.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Vũ Trụ thông linh Huỳnh Đạo Chi Khí, khinh thanh thành lực cách cảm thần quang, cân đầu vân chi bốn Tiên căn nguồn cội; Tâm của người đắc đạo là cái tâm pháp lực, phát ra tâm Trời biết rước đi vào con đường hoàng đạo, khí điển rút ta lên hoá thân ta đi theo nguyên thần xuất ra vào đấng vân đây đó, chu du học đạo như ý trong các cõi tâm linh nguồn cội để ta hàm dưỡng chơn đạo.

Phật Sự Thiên Sứ dẫn lộ hộ chơn như; trong thiên thất nhập định khai đại vị tha sát giới bất động, các vị Phật Sự đến đưa rước nguyên thân và hoá thân của ta, của những bậc đạt đạo thường vào thiên thất để nhập định. Người khai mở tha tâm thông là người đại tha nhân không bàn tới cảnh chiến tranh chém giết sát phạt trả thù, mới thật mở được tha tâm thông hành đạo đắc thiện.

Tánh thông thính văn trực chỉ kim quang, tâm thông Phật kinh Bỉ Ngạn chỉ đạo, lậu tận thông chơn giải huyền bí Phật Pháp hợp chánh đạo hình; Tánh linh suốt thông Thiên Văn theo đại khối thanh điện để vào trong đạo thể vô hình.

Tâm thông thị Tâm Kinh, Như Lai điểm hoá chỉ đạo ; Mỗi thời thiên lại được nghiên cứu thêm sự giác ngộ siêu diệu ở vô hình. Khi chơn như mở ra mới biết sự thâm kín của Trời Phật đã dạy ta, mà hoá giải kinh văn huyền ẩn thần bí nào cũng mở được cả, trong sự Đại Khoa Học Tâm Linh của Vũ Trụ Vạn Năng.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

Khoa Học Huyền Kinh hàm chứa thâm kín, Phật Quang thông Thiên Địa Chi Môn thực giải; Đấng Tạo Hoá là một nhà Đại Bác Học của Vũ Trụ Huyền Linh, cầm nắm hết thần kinh ở trong tam thiên thế giới, Ngài lập ra muôn ngàn sự cao siêu huyền bí trong các tầng Trời, để thi Thần Tiên chánh Thánh Phật, để thi các hàng chánh nhân quân tử trong mọi sự tiến hoá của tâm linh. Vì vậy bậc giác ngộ đến đâu thì hoá độ tâm mình đến đó, vậy mới thấy bậc nhập định là đi học đạo với Trời với Phật và đi thi trong Trường lớn của vô hình để đắc Đạo Huyền Linh.

Trong Ngũ Chi có năm trục ngàn cánh cửa sổ của pháp giới mộng lung, khi đắc đạo kết lại thành ngũ đức của Trời đất.

Trong Tam Giáo có ba mươi bốn ngàn cánh cửa sổ của trí tuệ, mỗi một hệ thần kinh của trí

tuệ phát ra một pháp giới mông lung. Nên Phật gom thành Tam Tông Chương Giáo.

Từ đó đạo phân ra ba ngôi; Thiên Đạo, Địa Đạo và Nhân Đạo để hành như tu chính.

Ngũ Chi Lão Tử dạy Đạo Vô Vi.

Di Đà dạy Đạo Như Lai.

KiTô dạy Đạo Hành Như.

Phục Hy dạy Đạo Khí Hoá.

Khổng Tử, Mạnh Tử dạy đạo an dân.

\*\*\*

## Năm Đức

1. Đức Thái Thượng hoá thân Lão Tử để dạy Hư Vô Chi Khí, cái đạo thần thông thần trực chỉ hồi nguyên của những nhà thiên định.

2. Đức Di Đà hoá thân Phật Thích Ca để dạy thiên định, để phát trí tuệ mở Huệ Mạng Kim Cang trở lại ngôi thanh tịnh.

3. Chúa KiTô hoá thân thành Phật Di Lạc kỳ này dạy lại sự hành như, hoá thiên như để lập lại Niết Bàn hậu thế, cho thiên hạ đồng giải thoát Tam Giáo Ngũ Chi Chơn Đạo Kỳ Ba.

4. Đức Phục Hy hoá thân thành Châu Văn Vương để dạy lại môn thiên văn địa lý, kinh



dịch bát quái thành quẻ dịch hậu thiên, để Trời người tường minh sự thần kinh của Vũ Trụ, thành kinh lịch và thành lịch ngày nay ứng dụng.

5. Đức Không Tử hoá thân thành Mạnh Tử dạy lại cái đạo lý an dân, cho thiên hạ có được sự nhân trị để an định thái bình lâu dài trên Quả Địa Cầu.

Tóm lại Tam Giáo Ngũ Chi có tám mươi bốn ngàn cánh cửa giải thoát cho cả thiên hạ, tức gọi tám mươi bốn ngàn pháp giới thông linh.

Ngưỡng cửa đầu tiên của bậc tu chơn giải thoát là trở lại tâm lòng trong sạch thanh tịnh mới được tiếp nhận vào trường lớn tâm linh, để học tập sự đại giác đại ngộ.

Vì vậy mỗi giáo khoa tầm ra một phương pháp nhanh hay chậm động hay tịnh để được vào trong lớp trí tuệ, để mở được những cánh cửa siêu văn minh để tự mình nhập hóa vào đạo lớn để đón ngộ lớn trong cõi Niết Bàn.

Thanh lọc dưỡng khí và thiên định là phương pháp đưa mình vào được tâm lòng

trong sạch, để được vào các lớp tiến hoá cao hơn của các bậc trí tuệ, của các bậc chí nhân.

Nên thầy Vô Danh Thị viết quyển Đại Thừa Chơn Giải qua một ngàn tập kinh văn, cũng chỉ mong đóng góp sự lành mạnh của trí tuệ, và tạo lại sự trinh sáng lại tâm lòng cho những nhà đạo tu Phật, tu đạo, cho những bậc muốn đi vào con đường đại học huyền bí tâm linh của Trời của Phật để tiến hoá cao hơn. Chỉ có đi đúng đường Thiên thì mới là sự chơn truyền để đạt đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

**Đại Thừa Chơn Giáo:**

Thính thị ngã văn,

Văn thị ngã tâm,

Tâm thị ngã đạo,

Đạo thị hiện miên bản.

Dục đức cấp danh,  
Tại đức bất tranh,  
Thường đức Vô Danh Thị,  
Phật đức miễn bàn chơn lý tự nhiên.

Hậu giáo hữu tranh,  
Thượng giáo vô tướng,  
Thành giáo vô tranh,  
Lành giáo miễn bàn nơi xuất thân.

Hậu lễ đa nghiêm,  
Thượng lễ thanh lịch,  
Đại lễ ngay nghiêm,  
Thành lễ bao dung không câu chấp.

Tịnh thông thần thấu suốt được huyền công, thâm nhận được thiên lý để làm tròn cái đạo di chính; trong mỗi việc thấy biết vô hình là có liên quan giữa mình và việc để mình thi chính đích thực hành với đạo. Nước không chế ra ngoài chum thì thủy không mất, việc giác ngộ

cùng tốt không nói ra thiên hạ không biết đâu để theo về.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Những thành kiến nên dùng kiếm huệ đôn sạch, nhờ vậy việc mình ngộ mới phát ở trong lòng, đã thông được thế gian tâm mới lộ sự trí tuệ của Phật tánh. Con đường đời hay đạo đều phải trải qua sự khảo thí, đủ trí dũng và thanh tịnh mới trả lại một quả vị của hữu hay vô.

Không chê trách người đang tu chính nhân, không phiền não mình khi gặp khảo thí, mà hãy tầm bậc cao nhân chỉ lối ra thiên lý cho được thanh tịnh từ tâm.

Lời đôn ta ngộ lời đó là Ân Sư của ta khái ngộ, pháp đôn ta đạt pháp đó là Thầy hướng đạo cho ta, kinh đôn ta đại triệt đại ngộ kinh ấy là Phật đến dẫn tiến chúng sanh trong ta. Nếu

được vậy ta phải dùng đức tin để đạt đạo hiển chánh.

Thời cơ đến với người không có hai lần, kẻ biết nắm giữ thời cơ cũng là người đại trí tuệ không bỏ lỡ cơ hội của mình.

Muôn vạn thứ hình tướng ta dùng để đẹp lòng tôn giả, giữa thế gian đối nhân xử thế. Còn con đường thanh tịnh giải thoát là vô tướng, có vô tướng ở trong tâm mình thì trong tâm mới thật hiển đạo với Hư Không.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Bậc học đạo giải thoát là không tu theo cầu an, mà tu luyện trí tuệ để tự giải thoát cho trí tuệ. Sức ép của các tôn giáo đời nay làm tận diệt Quả Địa Cầu, vì họ có lòng sanh ra thánh chiến không có lòng đạo. Còn họ có lòng đạo thì họ đã tha kẻ thù hành đạo tự nhiên.

Sức ép của bá chủ làm tổn nhân đến tận chiến, sức ép của lòng bất nhân chôn sống nhân loại đời nay. Chỉ có sức trí tuệ của Thánh Nhân đem Vương Đạo và thái bình tận độ cho Quả Địa Cầu, cho nhân loại tu chính để phục linh chí thiện thì thiên hạ mới có thái bình.

Thánh Nhân không phục nghiệp thiện thì nhân loại không một ai còn tồn tại trên Quả Địa Cầu theo thể chế của Đức Thượng Đế quy định, là chúng sanh đã giết con Ngài trên mười hai chặng đường Thánh Giá thì Thiên Thần không để cho hỏa đức tự yên.

Nhờ Chúa quỳ xuống xin năm lần trong năm kỳ Đại Hội ở Thượng Thiên, nên Thượng Đế mới nhường con một bước, nên cho con trở lại thế gian tạo phước lại thế gian.

Nên bậc có đủ vô tư tức phúc dư, học đủ vô tư tức đạt đạo, hiểu đủ vô tư tức đạt đại đức, biết đủ vô tư tức vô vi, sống đủ vô tư tức an nhiên, huệ đủ vô tư tức chân nhân, Trời lớn vô tư tức Thiên Đạo, Phật lớn vô tư tức Niết Bàn, người có đức tánh vô tư thường hiệp đạo.

Cái thiếu của thương gia là của cải là tài phú, cái thiếu của Tiên Gia là không đủ đạo trường sanh và chánh pháp, cái thiếu của Nhân Tiên tu là thiếu làm sao để đạt được trí tuệ. Nên bậc đạt trí tuệ làm Thầy để bố thí chơn lý của trí tuệ để tường vi.

Sanh lão bệnh tử là cái phiền lão lớn của nhân loại, vậy không mấy ai tìm chơn lý lớn để hoá giải lại tranh danh đoạt lợi. Đó là những cái chiến đấu tạm trong đời sống ngắn hạn của bản thân mình chiến đấu để làm chi.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Nghe chơn lý không mở cửa tâm, tu chơn lý không mở cửa phương tiện. Kẻ ấy đang sống với tâm ma chưa giác ngộ.

Thiền sư còn tối ngày lo tranh ngôn không thiền định, tánh người ấy chưa ngộ, trí tuệ chưa

lậu thiên giác. Nên tham phù chứng đắc chứ đạo ấy chưa thành.

Thiền sư còn khoe đạo thấp đạo cao, pháp người tà pháp tu mình chánh, tâm người đó mới sáng lên trên còn tối bên dưới. Nên thiếu quân bình trong sự tự pháp của người của mình để đạt đạo Như Lai.

Thiền sư còn độc tôn cầu thắng cầu bại, tâm người đó chưa giác ngộ lớn, nên mắc trong ánh sáng và bóng tối của vô minh, cả hai lẫn lộn không tối không sáng để che mình. Như kẻ cực nghèo mới nhặt được túi bạc nhỏ tưởng là gia tài hào phú, mà làm lệch tự tánh thanh tịnh của lòng tu.

Thiền sư còn cầu kinh tạng tụng niệm kiếp trước họ là ăn xin đời này qua đời nọ, sau đó mới đến chùa tu học để tìm kế sanh nhai mà tu đạo, chứ không phải vì trí tuệ để cầu đạo giải thoát cho chung.

Thiền sư còn đam mê phù phép tà linh, kiếp trước họ là Địa Tiên Quỷ Thần mới chứng đắc, kiếp này còn nổi trôi trí tuệ vào chỗ không biết



giải thoát tánh mạng làm sao đốn ngộ liễu sanh tử để về.

Thiền sư còn buộc người theo tôn giáo mình, tôn giáo người là người còn đào sâu địa ngục của tâm linh, cho sự tự tánh ngộ và mới giác ngộ được một chút tướng đâu mình là hàng chúng đạo làm lạc con đường đại đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Thiền sư phải phát tâm Bồ Đề, không tranh ngôn để mở Tâm Kinh, không tranh pháp để mở Tâm Pháp, không tranh giáo để mở tâm tức đạo, đạo tức Thiên Địa đại giáo pháp của thiên nhân.

Thiền sư phải chánh ngộ đại tu di, bậc đại tu di không viết thô văn, không bàn thô lý, không làm người theo mê mình trong vị kỷ tiền bạc và tà linh. Không buộc mê tình làm tội

phong bại mỹ tục của đấng ngộ Tu Di Sơn của nhà đạo nhà Phật di hành.

Thiền sư phải chánh tinh tấn, không để mình mê trong âm thanh sắc tướng, không để mình say trong thiên ngã độc tôn, không để mình làm biếng nhác trong công lý, không để mình khô cạn trước siêu nhiên thì trí tuệ cháy khô.

Thiền sư phải nhập thất để đại ngộ, ngộ mình và Trời để thị ngã huyền cơ, ngộ mình và Phật để thị pháp chính đẳng, ngộ mình và Vũ Trụ chánh pháp di hành, ngộ mình và chúng sanh chính kinh di huấn.

Thiền sư phải nhập định để lậu tận thiên cơ, lậu tận thông biết sự huyền bí Trời người thông chính đạo của Tam Giới vào Vô Cực thông lực luân thường và Bát Chánh Đạo, và sáu ngã giải thoát và sáu ngã trầm luân.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Thiền sư phải đại tu chính lại lòng mình, tu chính tâm để tâm tức Phật có đủ thiện tâm, tu chính pháp để tánh tức Linh Đẳng có đủ sự trình sáng, tu chính kinh để Tâm Kinh thành huệ mạng, để huệ mạng luyện vàng cho đạt kim cang.

Thiền sư phải đại bố thí, được đại giác ngộ bố thí chơn ngôn cho người nghe được giác ngộ, được đại pháp lực bố thí thiền định trí tuệ cho họ theo về, được đại quang minh bố thí phương tiện và sách lược chi dân cho thiên hạ giàu mạnh.

Thiền sư phải đại vị tha nhân, tha người để phổ hoá, nghiêm mình để tự hoa, tha chúng sanh để tự giáo, huệ của mình để pháp giáo, tha kẻ thù để sanh lộ, trị mình để minh độ chúng sanh.

Thiền sư phải học thanh tịnh, tâm thanh lập tịnh để phát huệ, trí thanh lập tịnh để đắc ngộ, tánh thanh lập tịnh để phát tiềm năng, lòng thanh lập tịnh để an đạo, an trong bốn phận.

Thiền sư phải cúng dường trí tuệ mới đắc đạo, bổ thí thiện ngôn, đốn ngộ thiện giác, chỉ pháp liễu sanh tử, dạy ngã đạo chơn truyền, điễm hoá bậc mới đạt đạo phát huệ. Đó là cúng dường trí tuệ để đạo mình thiêng.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

Thiền sư phải lặng lòng trong Tam Giáo, an đạo giữa tranh ngôn, bình tâm trong phong vũ mới thật đắc Thánh Nhân thường trụ với lòng nhân.

Lời kinh không phải dạy đời nay mà giáo pháp cho muôn ngàn thức sống cho bậc giác biết quy tâm, người ngộ biết tầm bản lai diện mục cho đời kế tiếp sinh hoá lại tâm mình.

Chánh được tâm: Phi lễ không nghe, phi lễ không nhìn, phi lễ không đáp để giữ uy đức của bậc thiền sư đang đắc đạo nhân.

Chánh được ngôn: Phi nhân không tiếp, phi pháp không nhận, phi nghĩa không giao tình để giữ uy đức của bậc Phụ Mẫu chi dân.

Chánh được tín: Phi ngôn không tín dụng, phi lực không tin dùng để khởi dùng người bội nghĩa, làm thiên hạ đi vào con đường lạc đạo.

Bậc thiên định diệu lòng không phải quấy, diệu tánh không hơn thua, diệu tâm không tà chánh để tâm diệu chánh định lại thiên cơ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Bậc tu thiên định thiện ác không khởi tâm, nhân nghĩa không trối tánh, từ bi không buộc pháp chế. Có được vậy mới an định được từ tâm.

Bậc thiên định lúc nhập thất thả lỏng tâm cho hoá thân được tự do, lúc xả thất phải mực thước tâm, khi đi nhập thế phải làm việc đủ mực thước, lúc hành độ xả bỏ tâm để tâm vô

quái ngại. Có làm được vậy mới giải thoát tánh mạng trong hữu và vô.

Bậc tu thiên định không phóng tâm lúc tĩnh thiền, không trối tâm lúc phát trí tuệ, không cảm thần tâm lúc phát tiềm năng. Đó là biết khế hội cùng đạo lớn.

Bậc tu thiên định đi tầm cứu cánh giới của tinh thần, đi tầm an lạc giới của trí tuệ, đi tầm giải thoát giới của tánh mạng. Đó là người đi tầm bốn lai diện mục của chính mình.

Bậc thiên định xét việc không để thiếu trí tuệ đo lường, học việc không để thiếu lòng nhân đo đại chúng, làm việc không để thiếu tinh tấn để hiệu sự việc. Có được vậy là cân nhắc mình với đạo xử thế tự nhiên.

Bậc thiên định luyện mình như vàng, phải tẩy rửa tạp chất, thanh lọc phàm thân, nhập nội an toạ, trưởng dưỡng chánh thần để định tinh thần.

Bậc thiên định lúc học không giữ mê tâm, lúc tĩnh không giữ phàm tâm, lúc huệ không hỷ nộ tâm. Có được vậy mới minh tâm kiến tánh trong trí tuệ.

Bậc thiên định thấy sáng biết hiển vào, thấy trí sáng biết học tập, thấy giải thoát biết kết hợp. Được vậy thần lực mới nổi chơn nguyên giải thông tâm linh và trí tuệ.

Bậc thiên định lúc giao tâm không cột thần, lúc an tâm không cột trí, lúc định tâm không phóng ý. Có được vậy mới tự nhiên an toạ tự nhiên.

Bậc thiên định; được sáng làm cho dịu lại, được trí làm cho trí tuệ, được giao cảm làm cho nhập định. Có làm được vậy mới nội giáo chơn định tâm nguyên.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Bậc thiên định; gặp quý thần không chê tướng pháp, gặp Tiên Thần không mê pháp tướng, gặp Thượng Giới không mê quốc độ của họ. Có được vậy mới là bậc đại giác làm được đạo của chính mình.

Bậc thiên định; nghe nhiều suy nghiệm rồi để thành không, học nhiều truy nghiệm rồi để an lạc, ngộ nhiều truy cứu rồi để nó tự nhiên. Có làm được vậy sức của trí tuệ càng phát trí tuệ.

Bậc thiên định; thấy xa để nghiệm thiên cơ, hiểu xa để thông cảm nhân quả, biết xa để giải thoát thiện ác. Có làm được vậy mới mở tha tâm thông cùng Phật.

Bậc thiên định; không để việc ác vào trong nên bắt sát, không để thiện độ vào trong nên bắt tranh, không để tà chánh vào trong nên bắt danh. Có được vậy mới thật tâm trống chấp, lòng không tướng không còn ngã tướng căn thân tâm.

Bậc thiên định; lúc tu giả ngu để an trí, lúc nhập thất giả dốt để an đạo, lúc xả thiên thất giả dại để dưỡng đức. Có được vậy mới thật ngộ chiều sâu của đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.



## Diệu Âm Phật con ơi!

Bậc thiền định; biết chưa siêu không muốn xuất ngôn, thiền chưa giác không muốn đầu trí, nhập chưa định không muốn kinh luận. Có làm được vậy mới mục thước để tu tịnh.

Bậc thiền định; hiểu nhiều tự biết vị tha, học nhiều tự biết hoá giải, định nhiều tự biết trí tuệ. Nên không chấp phạm ngôn và mỹ cảm để học lại chơn ngôn.

Bậc thiền định; định nhiều thần xuất, ngộ nhiều thần sáng, học nhiều thần minh huệ. Có được minh huệ mới mở lậu tận thông để thông các pháp giới trong các cõi vô hình.

Bậc thiền định; lập trí phải luyện trí giác, lập nhân để luyện nhân đức, lập thân phải luyện thân trong trí tuệ. Có luyện trí tuệ như vậy mới có đủ pháp thân để hoá thân ta luyện Kim Thiên Tử để ta về.

Bậc thiền định; được phát giàu sang không mê thị hiếu, được phát phú quý không mê tranh quyền, được phát phúc lớn không bỏ tu chơn và chí nguyện tu đạo. Được như vậy sự giàu sang

biến thành phúc nhân và nó thành phương tiện  
bổ thí và cứu độ lớn cho mình để thành chánh  
quả.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Bậc thiên định; biết yêu đơn giản của đời  
sống để chay tịnh chay tâm, biết quý thiên  
nhiên của đời sống để an tịnh tánh và lý, biết  
cao quý thiên sư là những bậc giác ngộ trong  
đời sống để mình học trí tuệ và đạt trí tuệ. Có  
biết cao quý được như vậy mới nâng sức giác  
ngộ của mình lên và để tìm cái ta trong không  
ta để Diệu Hữu.

Bậc thiên định; biết an chỗ không người,  
biết yên chỗ không tâm, biết ái chỗ không  
tướng. Có được như vậy mới khai mở chơn  
chánh tịnh ở chơn như.

Bậc thiên định; lúc nhập định không ăn  
nhiều để dưỡng thần dưỡng khí, không ăn nhiều

để dưỡng thần quang, không uống nhiều để dưỡng khí lực, không suy tư nhiều để dưỡng đạo đức tâm kinh. Có được vậy mỗi kỳ thất tu thiên là một sự học ở nội tâm và lên lớp cho mình trong vô hình để đắc đạo.

Bậc thiên định; nước đến thì lập cho thanh khiết, trí đến thì lập cho sạch phân biệt, thần đến thì luyện cho đạt minh huệ. Luyện được vậy mới thành đại đức của Vũ Trụ Vạn Năng.

Bậc thiên định; tâm thanh thì chứa lòng chí nhân, tánh tịnh thì chứa tâm đại nghĩa vụ, thần huệ thì chứa pháp lực kim quang. Biết dung chứa như vậy là làm tròn bốn phận trong thiên định đó vậy.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Bậc thiên định; không để phạm tâm làm tối trí tuệ, không để nhân quả thiêu đốt đức năng,

không để phiền não hôn trầm trong thần giác. Có thấy được vậy mới tự hoá chính nhân mình.

Bậc thiên định; không để thấy phi lễ làm ôn thần, không để nghe phi nghĩa làm độn trí, không để biết vô nghi làm mê tâm. Có thật giải ba cái áng mây tâm này thì tâm ta mới phát sinh sự trình sáng của trí tuệ.

Bậc thiên định; không sợ trở ngại rồi cầu an, không sợ biếng nhác rồi cầu siêu, không sợ hoàn cảnh rồi cầu tha độ. Ba cái lo sợ đó đều là ba con ma trong lục dục thất tình, tam tâm của luân hồi còn ở trong ta chưa sạch.

Nên bậc đi tìm đại giác ngộ phải rửa tâm mình cho cẩn thận, để không tưởng lầm tâm Phật là ma và tâm ma lại là Phật.

Vì vậy người tu đến tột cảnh phải bỏ cảnh, bỏ cảnh gọi là bỏ sự phiền loạn của người và bỏ sự hiện hữu của ta mới thật sự không người không ta để ta thoát tâm ma của chính ta đó vậy. Đó là chỗ giác ngộ cao nhất của bậc thiên sư phải giải thoát chính mình, không Phật không ma để mình đắc đạo.

Bậc thiên định; lòng trống lòng sự nghe đem vào trong, tâm trống chấp sự ngộ đem vào trong, tánh trống nhân quả sự thấy biết đem vào trong. Chỉ biết đem vào trong mới thật phát huệ, dùng sự thấy biết của trí tuệ để cho ta học trí tuệ. Người đã học trí tuệ thì giả ngu ở bên ngoài để giữ cái khôn của trí tuệ ở bên trong mới là người biết bảo đạo.

Bậc thiên định; không coi mình cao để xả kỷ và xả hỷ nộ thân, không coi mình thường tình để đức nhân và tâm đức lại mình, không để mình thiếu sót trí tuệ, nên gia tăng sự tinh tấn tu để phát huệ. Có làm được như vậy mới mở linh giác của nội tâm, mới thay đổi cái nhân tâm của mình trở thành cái thiên tâm, cái thiên tâm của mình trở thành cái trí tuệ tâm, cái trí tuệ tâm của mình trở thành sự tròn đầy hiểu biết của trí tuệ để giúp ta thành đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Bậc thiên định; biết an cái tâm đời cho cái tâm trí tuệ lai sanh, biết lạng cái tánh tranh đấu giữa trường đời cho tánh linh phát thân quang diệu tướng, biết thặng hoa cái lòng tu niệm tu tịnh của chính mình cho hiệp đạo. Được vậy mỗi thời thiên thất là một sự thi trong Vô Vi Chi Đạo, càng biết nhiều như vậy là sự biết để cho ta học đắc đạo trong cõi vô hình.

Bậc thiên định; biết an thân để nuôi chơn huệ cho huệ phát sinh, biết an mệnh để liễu sanh tử chương của cuộc đời người, người tu không sợ gió chương, biết an đạo để trăm hoa đua nở lại lòng mình, khi lòng phát được trí tuệ minh sáng. Có được như vậy là người thật đạt đạo vô tranh trong thanh sạch thiện lành.

Bậc thiên định; gặp cao nhân biết cầu học chỗ truy cứu sự siêu giác để cho ta được đắc sự siêu giác, gặp Tiên Nhân ta cũng cầu học để soi tỏ bốn nguyên để ta trở lại trong cõi huyền cơ, gặp Chơn Sư đắc Phật ta khiêm mình cúi đầu hành lễ để tầm sự thiên giác trong tham ngộ, để ta ngộ sự dạy của Ngài ta mở được Đức Phật

tâm trong cõi huyền cơ của chính ta. Người có biết học tập như vậy mới là người hành độ trong Quần Tiên Xương Nghĩa, biết kính trên nhường dưới để đắc đạo mình.

Bậc thiên định; tâm căn được rồi soi tâm cảnh để kiến tánh học sự dạy của Phật Như Lai, phá mây trần để hoá giải nghiệp thân, hoá giải được rồi dùng thời gian để tu tĩnh, lặng lòng để vô tranh sự bá nạt vô duyên của nhân quả, để đạo ta không thì đạo mới thành. Có được vậy mới biết giải nghiệp lực của thế gian và nghiệp lực của bản thân, để ta không trong mọi hoàn cảnh thì trái tim Diệu Hữu sanh Linh Quang hiện hữu đạo ta có trong mọi sự tâm thình. Ấy là người biết không mình để cho đạo ta chơn hơn hoá thân đắc đạo, đó là những chỗ tốt cảnh cao nhất người tu phải nhớ luyện rèn mình, phải biết luyện đạo để ta không.

Bậc thiên định; phát trí tuệ để mở linh vân, học trí tuệ để giác ngộ linh thức, được trí tuệ để đạt đạo siêu hơn, được siêu hơn phải hoá thân mình đi vào trong những sự siêu thức.

Được vậy mới khai ngộ siêu nhiên thần giác gọi là tha tâm thông chứng đắc đạo màu.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Bậc thiên định; không xuôi theo đời để không trói tâm vào các nghiệp lực, không xuôi theo các pháp tu sắc tướng để khỏi trói trí mình trong cõi nhân quả nhân duyên, không xuôi theo dòng định mệnh để thần mê hôm nay luyện tình ngày mai luyện tướng không dứt khoát. Nên để thần không mê trong các mọi sự trường đời, tuy ở giữa đời mà biết luyện tâm đạo không mê mới thật con người có đủ trí tuệ để cho mình đắc đạo.

Bậc thiên định; không xét quá khứ của người, tại vì đạo là vị tha, đã vị tha thì không giam tâm của mình và người đi ngược thời gian, không mơ tương lai của người và mình, chỉ làm đúng những gì của mỗi ngày đã qua rồi



thiền định, tức là không giam tâm vào cõi ảo vọng trong những cõi mộng mơ. Ấy cũng gọi thoát ra cái con ma nhân duyên trong nhân quả, mà chỉ biết sống thật với hiện hữu ngày ngày.

Còn sự phát sinh như thế nào tùy công tâm của mình mà Trời ban công đức, người mà có tấm lòng vô quái ngại này thì sự đắc đạo thành Phật sẽ về. Bởi ta không thì mới nhận được những cái có của Trời Phật ban đến.

Bậc thiền định; biết đủ trong cái có, biết an trong cái đạt, biết cao quý trong cái thanh tịnh. Đó là người biết sống thật, tu thật và tu chính mình để điều định hộ mai.

Bậc thiền định; biết vui với những sự khai mở của siêu nhiên, biết văn chương khi gặp những phong thủy lớn ta đề thơ vịnh phú thơ ca, biết thích nghi thanh nhã trong mọi đời sống để thiền định và an lạc.

Cái hưởng thụ của người thiền định là cái hưởng thụ về trí tuệ cao minh, mà làm cho hoá thân của con người và đời sống đi về chân nhân Phật Thánh.

Bậc thiên định; làm được thành công nhưng không nên tham công để quả vị của mình an, không nên tham cầu kỳ, phải biết đơn giản để tâm huệ mình sinh, không tham bảo vật và châu báu của đời là để dùng những phương tiện giúp cho đời, làm xong rồi để tâm liễu ngộ. Đó là bậc biết kết thích nghi Tâm Pháp để an đạo lớn của chính mình, vì đạo, vì Phật, vì chúng sanh, không vì dục vọng trục lợi háo danh của lương tâm. Người có tâm đó mới là thiên sư chọn hơn tu thiên định.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Bậc thiên định; không Thánh Thần quá thân mình tức là không xưng ông này bà nọ, càng xưng thì càng xẹp mà thôi. Không độc tôn quá sự giáo giảng của mình, phải giảng chánh pháp cho hơn loại đi theo đường chánh pháp mà giác ngộ mà tu tịnh. Không độc đoán quá sự

kiến thức của mình mới vừa học, cho là Tiên Phật phải còn thấp hơn mình, nên coi lại sự quân bình của nội thức.

Không để tâm ma của mình đi ra ngoài lĩnh vực mà người ta thấy ma rồi mà mình chẳng tầm ra. Ấy là người chưa thoát tâm ma, cái tâm ma đó mới xung ông này bà nọ, chứ bậc chơn tu thiên sư xung ông này bà nọ để làm chi, bởi ta chỉ có một cái Phật tâm đi tìm nó thì đi tìm trong sự giác ngộ. Còn bậc tìm không ra mới xung ông này bà nọ ông kia.

Bậc thiên định; đi tầm sự giác ngộ của trí tuệ để ta thành, đi tầm sự chơn giải của pháp môn để ta học, ta luyện, đi tầm sự thanh tịnh để hiệp nhất với đạo với Phật. Đó là sự tâm học chi đạo, ngoài sự hiểu biết của thế gian và Tam Giáo, thì ta mới thật đưa hoá thân ta đi vào chơn đạo vô hình học để đắc đạo, sự tồn sinh đó mới muôn đời ngàn kiếp hiển đạo giới Như Lai.

Bậc thiên định; là đi tầm ta là ai trong vô thuỷ để luyện sự toàn chung, đi tầm ta là ai để hiệp lý toàn chung để những sự trí tuệ kia

được hiệp về, và đi tìm ta là ai để chính ta biết giải thoát cái hoá thân ta đang nằm ngủ trong trái tim của thể xác. Đó mới thật là người đi giải thoát ta trong bản thể hữu hình, và bản thể vô hình và tâm lại chính ta trong, là chân nhân là chân Tiên, chân Thánh, chân Phật, cái sự của ta đang nằm ngủ trong ta.

Bậc thiên định; là đi vào trong nội tướng của Vô Cực, lấy khí Huyền Quang của Vô Cực để đốt sáng Linh Quang, đi vào trong nội giáo của Trời của Phật để giáo độ ta thành Tiểu Niết Bàn, đi vào trong nội thể của bản thân sự giác ngộ cho lương Thần Hiền Tướng và các vị Tỳ Kheo ở trong ta để đắc lục tâm thông, để xây dựng Tiểu Địa Dàng. Có được như vậy chính ta đã tìm sự Đức Phật để học và luyện cho ta thành Phật.

Thiên định là học nội khoa của Vũ Trụ tâm lý huyền cơ, học nội giáo của lương tri hoàn vũ ban tặng cho người phát trí tuệ, học nội kinh của Thiên Thơ đề hồ để đắc đạo. Học được như vậy mới gọi là tâm học của đại học chơn lý giới siêu nhiên.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

Bậc thiền định biết đơn giản hoá lại tư duy, biết đơn giản hoá lại tiềm thức, và biết đơn giản hoá lại đời sống thật của chính mình. Người biết đơn giản lại làm cho cái tâm của mình dễ đi về vào nhập định và dễ đi vào sự đắc đạo.

Bậc thiền định; làm sáng lại đại trí tuệ của chính mình, làm sống lại mỗi đường kinh và nhất Diễm Đại Linh Quang ở trong ta, làm mới lại sự giác ngộ của mình và của Tiên Phật Tam Giáo, để thấy rằng người tu đạo có sự chứng đắc trong tâm thức giác ngộ tự nhiên.

Bậc thiền định; nên sống lại tinh thần để tu bổ tinh thần, nên văn chương hoá đời sống để khai sáng sự sống có trí tuệ, nên đơn giản hoá vật chất để tâm mình không còn bị ràng buộc. Đó là cách sống biết an để giải thoát mình trong sự tu dưỡng kỳ hình để đạt trí tuệ.

Bậc thiên định; ly tâm đời để học tâm đạo của Đức Phật, lìa tâm đời để học tâm trí tuệ của Đức Phật, hồi tâm linh để thật cho tâm Đức Phật phát huệ. Đó là cách tu Trí Định Huệ học như mà không học sự học của tâm học. Chỉ có vào trong sự tham ngộ huyền cơ mới đạt sự đại học của chơn linh.

Bậc thiên định; làm sống lại linh thức và tiềm thức của chính mình, làm giác ngộ lại tiềm lực chơn lý y đức ở trong mình, làm sự tham ngộ lại tiềm năng của trí tuệ ở trong mình. Đó mới thật người làm cho một sự đại triệt đại ngộ ở trong mình mà Niết Bàn tâm tự đó sanh hoá.

Bậc thiên định; là người đi tìm lại bản lai và bản thể siêu nhiên, là người đi tìm lý hội được cùng tột của chơn lý để hiệp nhất, là người đi tìm cây chìa khoá để mở Máy Huyền Cơ và mở lại Tâm Kinh. Được sự thiên học như vậy mới thấy Trời trong ta dạy ta đó vậy.

Bậc thiên định; học đến cùng lý để lậu tận tánh, luyện đến cùng pháp để lậu tận thông, hội đến cùng cực của Vô Cực để lậu tận chơn như. Hội được vậy là Tam Thể đồng nhất đạo, đem

cái đạo trong lòng mình gắn liền với cái đạo vô sắc vô hình.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Bậc thiên định; thấy không thể bàn, để sự thấy biết đó huyền cơ, nghe không thể bàn, để sự nghe biết đó màu nhiệm, biết không thể bàn để cái biết thần huệ. Được như vậy người đó đang đi vào đại định của nội tâm và đại định giới của chơn tâm.

Bậc thiên định; lắng lòng không chứa phù linh, lắng tánh không chứa phù chú, an tâm không chứa phù kinh. Phải có ba sự dứt khoát ở tam phù thì trí tuệ trong tâm sự trình sáng nó mới phát ra, giống như ta phá tan ba áng mây của Thần Tiên Thánh, tức là phù phép tà linh chú nguyện thì tâm trí tuệ mới xuất hiện, mới dạy sự chơn tâm an chính đạo tâm.

Bậc định tâm: Tâm được định thì trí huệ của mình bừng sáng, học đạo được thông suốt thì tư duy lại mở ra, tánh linh được minh mẫn thì thần kinh các hệ được hội tụ và phát minh. Có được vậy tinh thần mới chánh định tinh thần, chơn tâm mới khai mở Chơn Kinh để cho mình đi vào siêu linh trong bờ giác.

Bậc định tâm: Tâm được huệ như thấy muôn người dâng hoa sự hoan hỷ theo về, như kiến ngộ muôn cảnh trước mắt ta Thần Phật nhân đồng một thức đạo, như ra vào cái Tu Di Sơn để tu bổ trí tuệ lại chính ta. Được vậy là người đó trong lòng, trong tâm đang phát huệ mạng nên được chúc mừng.

Bậc định tâm: Tâm định được thần lực của nội tâm cất hóa thân của ta lên, điển lực của không gian và Vũ Trụ rút ta đi vào Hư Không Giới, pháp lực của vô hình của hóa thân ta đưa ta vào cảnh lạ đào nguyên. Được vậy là người xuất thần và xuất hóa thân đi học đạo trong thể đạo vô hình, được như vậy phải bỏ nhiều thời gian nhập định để cho có nhiều thời giờ ta học chơn lý và Vô Thượng Chơn Kinh.



Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

Bậc định tâm: Tâm nhãn phát soi thấu Hư Vô Đại Định, tâm nhĩ phát nghe tới nguồn cội của sự tâm nguyên, Tâm Kinh phát hiểu tới chơn nguyên và chơn linh và chơn lý. Có được như vậy là tâm định thân phát chánh huệ, phải thả lỏng cho sự thiên lý giúp chơn huệ phát tự nhiên.

Bậc định tâm: Biết những cảnh mình chưa hề biết từ trước, thấy những việc mình chưa hề học qua từ trước, vào những nơi mình chưa bao giờ đến từ trước. Đó là thân được đi sắp lớp dưới cõi Tiên cõi Phật, nhập vào trong con Đường Hoàng Đạo đó để học đạo để đắc đạo toàn chơn.

Bậc định tâm: Hiểu sự huyền bí Phật và trí từ đó mở ra, biết sự thâm kín từ đó các huệ giác mở ra, nghe được tiếng Trời thân lực của mình

từ đó mở ra. Được nhận những ân huệ này là người nhập vào Đại Khôi Linh Quang của Trời của Phật đang hiệp nhất nguyên.

Bậc định tâm: Muốn tri sự việc vạn lý theo về, muốn bàn chính kinh kiến văn Phật cho đàn chỉ, muốn biết chánh định các huệ soi tỏ để biết căn nguyên. Được như vậy mới vào cõi Đại Thiên cho tâm mình đại triệt đại ngộ.

Bậc định tâm: Vượt qua không giới để học không thiếu sót trí tuệ, vượt qua cõi không tâm phạm để thể đạo tròn đầy trí tuệ, vượt qua không không gian để tiềm năng ta sống thật trong cõi không thời gian. Được vậy là bậc đi vào chơn định để nối liền tín đạo của mình và chánh định của Hư Vô.

Bậc định tâm: Nhập thế làm ăn làm xong rồi lại giai không trong lòng mỗi thế sự, nhập trần độ đời làm xong rồi lại giai ngộ bốn phận làm tròn rồi biết an yên, nhập tướng pháp để giải trong vô hình vô sắc, lại giai ngẫu sự Như Lai giác ngộ cho các tướng pháp đi vào không tướng pháp để đắc chơn. Ấy là người biết giúp

đời, giúp như vậy mới là người biết cứu khổ độ sanh giúp người thành đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Bậc định tâm: Không xuất khẩu ngôn để ngôn đó ó vãn kinh nhà Phật, không bàn sàm ngôn đả phá Thánh Kinh để không ó tâm đức của tiên Phật Thánh Thần, không luận thị phi đàm tiếu đạo này đạo nọ để lương tâm mình đi thẳng vào chánh giác.

Người thiên sư có sự định tâm là biết giữ mình, giữ mình có nghĩa là chỉ làm việc của mình cho mình đạt giác ngộ, không bàn chuyện của người và chuyện của đạo chánh đạo tà, để ta không thì ta mới đắc sinh trường sanh chi đạo là sự sống không đấu không tranh.

Bậc định tâm: Không bàn việc Trời khi mình chưa đến cõi Trời, còn đến cõi Trời rồi học rồi không được lộ thiên cơ, không chê việc

đời thiện hay ác để thiện ác liễu giác pháp giới khi ta dạy họ định giới, không trách sứ mạng nặng hay nhẹ, sừng hay khô để không giết bốn phận của mình tu đạo đến ngày đắc đạo. Nhờ được không như vậy mới vượt qua những thử thách của thiên ma của quỷ thần và của Trời Cha luyện mình để đắc đạo.

Bậc định tâm: Không phát trí tuệ thì không dám dạy người, không có sứ mạng thì không được giáo chúng, không giữ được chính thuận thì không mở được huệ tâm. Đó là người biết giữ luật đạo vô hình, Thầy cho thì ta mới dám làm để cho ta không phạm luật ở Tam Giáo chi đạo.

Bậc định tâm: Biết nhặt khẩu ngôn cho tâm chạy thường giác, nhặt tham cầu cho tâm huệ trường chạy, nhặt ý niệm tham đời cho sự tham thiền mở ra lòng chạy phát huệ. Sự tham ngộ tức là tham sự chạy tâm mới trường chạy giới sát thật ở trong tâm.

Bậc nhập định; trong xa hoa nhặt lòng thi hiếu, trong cao sang nhặt tánh cầu kỳ, trong

quyền uy nhứt tâm danh vị. Đó là người tu chơn trong mọi lý để chơn lý ta thành.

Bậc định tâm: Được trúng số giàu làm triệu phú nên làm sáng tỏ y đức của Trời của Phật, đó là người biết dùng tâm đức để bố thí hành nhơn. Được giàu sang dựng lại con Đường Hoàng Đạo thay Trời phổ độ Tâm Kinh, được phú quý cao thì lập đạo chi dân cho vũ trụ. Đó là bậc phù trợ thiên lý để Niết Bàn tâm giai ngộ Niết Bàn tâm.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Bậc định tâm: Sống để sáng tâm đức, tâm đức đó triệu nguyên, sống để sáng thanh y, y đức đó trong mỗi thời nhân ngộ, sáng để trí tuệ lại sự thanh tịnh trong mọi pháp giới của nội tâm. Đó là người có đời sống thanh tâm trong xã hội, gội rửa như vậy mới thật gội rửa của nội tâm.

Bậc định tâm: Tu thiền định là để ngay chính Linh Quang, tu thiền định là để siêu thoát tư kiến, tu thiền định là để giải thoát tư nghi. Sự tu thiền định như vậy mới hoàn toàn chịu giải thoát Tu Di.

Bậc định tâm: Đời sống lập chánh thân minh để minh huệ, trí sáng lập chánh phương vị để minh đạo, tâm thanh lập chánh Pháp Môn Vương Pháp Như Ý để minh thị giai không. Có được vậy mới nâng cấp tu của trí tuệ và đời sống mình đi vào cõi chơn giác.

Bậc định tâm: Sống biết đánh thức tâm mê của mình và tâm mê của chúng sanh vào bờ giác, an biết đánh yên thị hiếu để tâm phát trí Bồ Đề, nghĩ biết đánh sự ám muội của nội lòng để phát trí giác của thần thông. Có làm được như vậy mới hiểu chiều sâu của đức tánh Linh Quang chính ta là Phật.

Bậc định tâm: Không chê tôn giáo người dở hay hay, không chê pháp nhân mình và người tài trí hay tệ mạt, không chê phiền não trong thế thái nhân tình, mà chỉ chê được ta sao tu hoài

không phát huệ. Sự chê đó mới là người giải thoát được chính đạo ta.

Bậc định tâm: Tâm thanh sáng lên cao sự sáng đó lòng phải không chấp tướng, nhập thể không chấp tượng pháp để thiên hạ tùy duyên, vào hậu học không chấp ngã văn. Có được vậy mới hiểu kinh là kệ.

Người học minh kinh thì ta dạy cho sanh trí huệ, còn người quá ngu đần hôn ám mê tâm thì thôi ta cũng kệ nó đi, để kiếp nó kiếp này không xong thì nó đi vào kiếp tới của nó.

**Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.**

**Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.**

**Nam Mô Di Lạc Vương Phật.**

**Nam Mô A Di Đà Phật.**

**Nam Mô A Di Đà Phật.**

**Nam Mô A Di Đà Phật.**

**Kính Bái**

**Đức Thầy Vô Danh Thị.**

**\*\*\***